

PHONG HOA

Sống Lam cat trắng

CÓ TRANH PHỤ BÀN

CỦA

NGUYỄN CÁT TƯỜNG

Giấy 20 trang, mỗi số 0\$12



HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

— Anh chàng Ngọc cũng khéo
lần thần! Việc gì phải dò la,
lập mưu lập mẹo để tìm xem
chú Lan là trai hay gái. Cứ
đưa phăng chú ấy ra tắm bể
có phải biết ngay không ?

emur 34

Sóng Lam Cát Trắng

MÙA HÈ 1934

Ngoài xa, tiếng sóng bề ào ào...

BUỔI chiều trên bãi Đồ-sơn rực rỡ nhiều màu, óng ánh như trong lòng một chiếc hễn sà-cừ — chân trời xanh biếc, mặt bể lung lay với rặng núi xa xa đều lóng lánh trong vọn mùi hòa hợp.

Ngon gió mát đem từ ngoài khơi lại, cùng với mùi rong bèo, cái trong sạch của những quãng không rộng rãi. Rồi ven bờ, rặng cây phi-lao bắt đầu rung động, rì rào cùng với tiếng sóng bề rộn rập vào bờ, tung bọt lên trắng xóa rồi nhẹ nhàng sáng long giải ra trên cát như những tấm lụa mong manh.

Sóng lam... cát trắng.

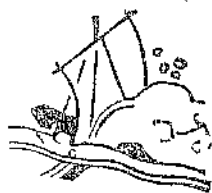
Đó là tất cả cái thi-vị dướm màu của trời bể, một bài ca thiên nhiên linh hoạt của sức mạnh vô cùng, của những quãng bao-la không giới hạn.

Chỗ mặt bể, chân trời, phát phơ một cánh buồm còn in hình lên trên mây, núi — đem đến cho ta cái liếng gọi huyền bí, xa xăm, làm cho ta mơ màng ao ước đến những cuộc phiêu lưu ngoài khơi — những cuộc đi xa lời những non nước lạ ta mong mỏi mà không bao giờ thực hành được.

Bề đông đối với người mình vẫn hững hờ, lãnh đạm. Sự thích cái đời yên tĩnh không nguy hiểm đã làm cho các cụ ta xưa không bao giờ trở nên được những người đi bể có chí khí và mạo-hiêm. Nhưng con thuyền bé nhỏ, mong manh mà bây giờ chúng ta vẫn còn dùng, những con thuyền khốn nạn đó không bao giờ vượt được ra xa ngoài vãi bờ dậm, trong những cuộc phiêu lưu, không bao giờ làm con mắt không trông thấy đất.

Cho nên họ ngạc nhiên và lạ lùng hết sức khi trông thấy đến pháp phời — của những người

trên mặt bể nước nhà những chiếc thuyền to lớn, cánh buồm kỳ-dị đã vượt bể trong hàng năm từ nước họ đến bờ này. Các người trước ta lúc bấy giờ mơ màng cảm thấy những sự mạo-hiêm nguy nan, cái chí khí mạnh mẽ của người vượt bể. Họ cảm thấy một sự vĩ-đại anh hùng dè nén trên tâm can, làm cho cái chí của họ thành ra bé nhỏ không đáng kể.



Tuy sóng bề, nước triều ngày nào cũng rộn rập vào bờ — mà các cụ ta ngoảnh đi không nghe cái mãnh liệt đó — họ tiếng gọi yên chí cặm-cui trên những vũng bùn lầy, nước đọng. Một bên là rừng núi hiểm nghèo, độc ác bao bọc, một bên là mặt bể mỏng manh mà người ta không qua được.

Bây giờ người ta thi nhau ra bãi bể để vui đùa trong tuổi trẻ. Sóng lam, bọt trắng, ánh nắng mặt trời vàng, đều là những mùi đậm thắm, rực rỡ, mà cái sáng láng hòa hợp với cái sáng sủa

TRÊN BỜ BỀ

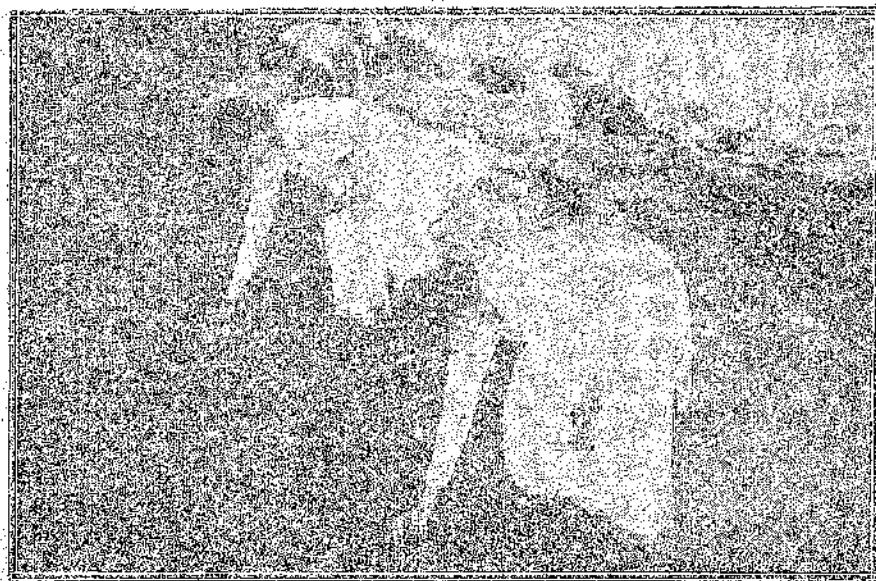


Photo Phong-hóa

của những tấm hồng còn xuân.

Giải cái bãi bể chiều nào cũng in chân — những bàn chân nhỏ nhắn, xinh xinh của những cô thiếu-nữ vừa e-lẹ, vừa mạnh bạo — áo tắm len nhiều màu in hình những thân thể vút đều đặn, vừa dịu dàng mềm mại áo khoác phất phơ như cánh bướm trong vườn hoa.

Cuộc vui đùa trong sóng gây nên một cái tình bề bạn vui vẻ và hoạt động. Ai ai cũng mong mỗi được phở bày một cái thân thể tráng kiện hồng hào — và trong cách lựa áo, chọn mùi, tỏ ra một cái thích nhả-nhận về sự đẹp. Tuy sự phở bày như thế có gây nên những điều ham muốn nồng nàn, — nhưng quãng không rộng rãi đã giữ cho những điều ham muốn đó

Dưới bóng thông

lúc nào cũng trong sạch, và chỉ làm cho bạn trẻ thấy phần chán lòng yêu sự sống.

Giò mát làm cho ngực nở rộng, mau chng mạnh — mỗi một làn sóng rập đem đến một ít sức mạnh của bề rộng, trời cao. Nhưng kẻ ốm yếu, gầy còm nhìn một cách thương hại và then thủng cái thân thể của họ, và bắt đầu hiểu một cách thấm thía cái quan trọng và sự đẹp đẽ của một thân người mạnh khỏe mà xưa nay họ vẫn khinh-bĩ.

Trong tiếng sóng bề ngoài xa, người trẻ tuổi vui mừng nhận thấy những vận thay đổi của bài ca sự sống hoạt động và phấn chấn. Trên bãi bể, thiếu niên họp nhau lại để vui đùa, để yêu mến, để lựa chọn cái gì đẹp đẽ, trong sạch và khỏe mạnh.

Sóng lam... cát trắng... Một điệu hát mới và vui vẻ của những ngày xuân.

Thạch-Lam

Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG



LÊ TẠ RA ĐỒ SƠN

xan, một cái va-li lớn và một cô con gái mười tám xuân xanh.

TRÊN XE

Bà này người to béo la thường, ngồi đây chỗ hai người, nhưng trả tiền có một. Cô con gái yên lặng và chín chắn của bà tỏ ra bà là một người rất cẩn thận, nghiêm trang—hai con mắt và cái bàn tay của bà đủ bảo vệ nhan sắc cô, không để một công-tử nào được sạm phạm tới. Những chút phấn quạ đây trên hai cánh mũi lại tỏ ra bà cũng không chê sự làm đốm và tỏ ra bà hay trang điểm vội vàng.

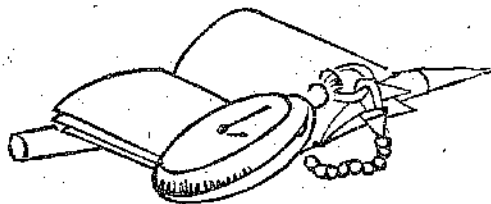


CÁI ĐỒNG - HỒ CỦA TÔI

Trước hết, tôi đi mượn một cái đồng hồ quả quít của một người bạn. Cái đồng hồ ấy hay dỗi tính lắm; lòng đồng hồ thực rất éo le. Lúc thì nó cao hứng muốn tiến bộ, hăng hái chạy nhanh hơn các bạn nó chừng ngót nửa giờ, lúc thì thong thả như người đi chơi mát, có lúc nó đứng lại nghỉ ngơi, đến nỗi thỉnh thoảng tôi lại phải lúc-lắc năm, sáu cái để dục-dã nó và làm cho nó phấn khởi. Bởi thế, trên ô-tô-ca, người ta thì xem đồng hồ để đúng giờ cho xe chạy, còn tôi thì đợi lúc xe chạy mới đem đồng hồ ra vặn lại cho đúng giờ...

Tôi nói lời thôi về truyện cái đồng hồ của tôi vì nó là một thứ hành-lý quan trọng trong cuộc phỏng sự bãi bỏ Đờ-sơn. Tôi ra Đờ-sơn với nó, một cái bút chì và một quyển sổ nhỏ, cũng như người đàn bà kia đi nghỉ mát đem theo một cái ô, một hộp trà xinh

Từ lúc xe chạy, má bà, ngực bà, cánh tay và bắp đùi bà thì nhau rung một điện khiêu-vũ hỏa tốc mà âm nhạc là tiếng máy xe hơi. Bách Linh ngồi bên bà, biểu lộ ra đủ mọi cử chỉ khó chịu. Anh ta nả nhận ngó ý dỗi chổ cho tôi, nhưng tôi cũng nả nhận chối từ. Giá bà cũng dỗi chổ cho cô con gái ngồi kia thì dầu khừ-khờ đến như tôi, tôi cũng vui lòng nhận.



Cảnh hai bên vệ đường cũng khá vui, đủ làm cho chúng tôi quên được thì giờ, nhưng đối với người đàn bà lại buồn như một bài-xã-thuyết Nam-phong, nên điện khiêu-vũ lúc này lại kèm thêm một điện lên đồng.



— Không biết em thế nào, chứ anh thì mỗi khi trông thấy sóng bể, trong ruột anh nao nao, rộn rục, khó tả, nên, lờ!
— Em cũng vậy... mỗi lần em trông thấy nước bể là em nghĩ ngay đến thứ thuốc tây mần mần em phải uống những khi em đi tảo, trong ruột em cũng nao nao, rộn rục buồn nôn...

TỚI ĐỒ-SƠN

Xe chạy đến Haiphong thì tôi vặn lại đồng hồ cho đúng sáu giờ chiều. Rồi xe lại từ Haiphong chạy nửa giờ nữa đến Đờ-sơn, người đàn bà mới choàng thức dậy. Chúng tôi bước vào một khách sạn ta ở gần nhà bưu điện thì gặp mấy người bạn trong tòa soạn Phong-Hóa đã ra đây từ lúc trưa. Họ báo cho chúng tôi một tin mừng thứ nhất là Đờ-sơn không còn một buồng nào trọ cả. Ông chủ nhiệm nói:

— Vậy các anh liệu mà tìm chỗ ngủ đêm nay.

Trong khách sạn lúc ấy đèn điện sáng chum làm cho tôi không thể giấu cái khó chịu vào đầu được: ra bê, dầu là đi có việc cho nhà báo, nhưng ít ra cũng được sung sướng một chút, chứ thế này thì còn thú gì. Linh kéo tay tôi dõ:

— Được, tôi đã có cách tìm được chỗ cho anh.

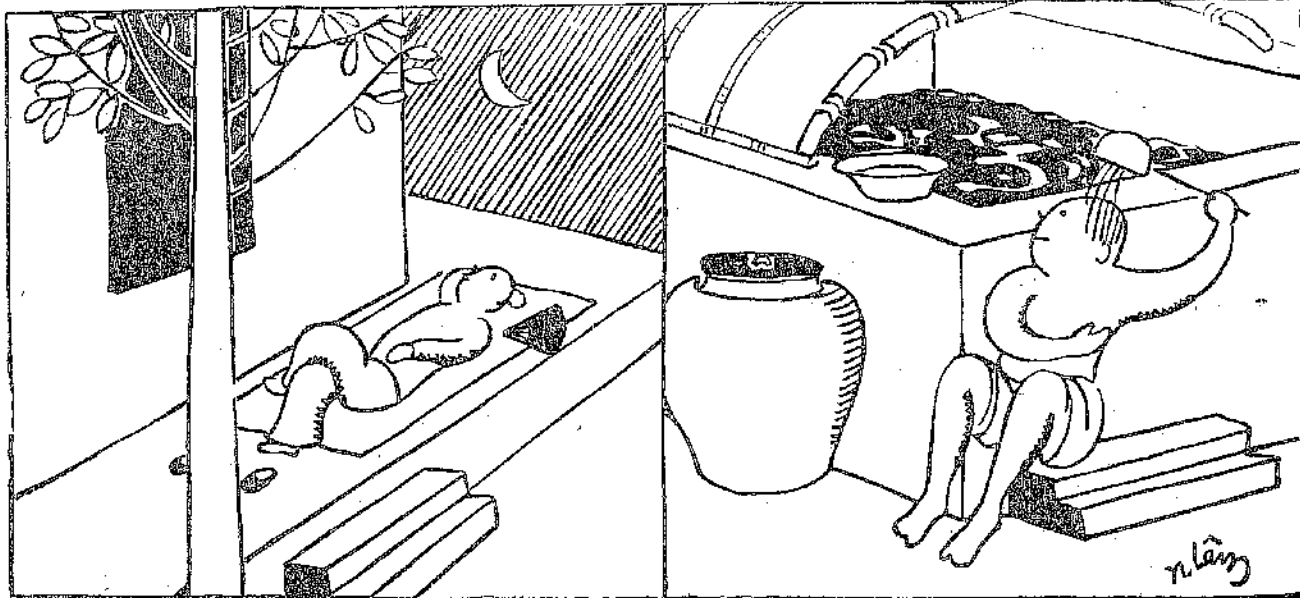
Rồi chúng tôi, gọi nước giải khát. Người đàn bà béo ngồi cùng xe với tôi cũng vào trong khách sạn, bà đã nhờ người giữ hộ phòng từ trước, đương hoàng ngồi trên cái ghế mây nhỏ nó cần rắng chịu khổ cái sức nặng của bà.

CÂU TRUYỆN ĐÔI GIÀY

Một ông mặc quần áo tây bán khoán với đôi giày mới bóng loáng quá chật của mình, vào ngồi lên một bàn giữa nhà hàng, ngo ngác nhìn hết người này đến người nọ. Một lát, ông nghĩ được một kế, cởi đôi giày ra rồi ghế lên ghế cho hả hơi chân. Lúc ấy cả mặt lẫn chân ông cũng lộ ra vẻ sung sướng. Hai ngón chân cái ông ngồng lên, thò ra ngoài đôi tất thủng, như hai tai con chó tây đang lóng nghe. Rồi mặc kệ những người ra vào trong nhà hàng cùng với cái lịch sự lễ phép ở đời, ông ta ngắm hết đôi giày đến đôi chân, ngắm nghĩ một hồi lâu như lo tính một việc rất lớn, ông «chặc» một tiếng, nhất quyết nhấc cổ đôi giày lên. Ông loay hoay mãi với cái khăn li mũi màu cháo lòng mới nong được chân vào giày, rồi nghĩ thế nào, ông lại «chặc» một tiếng nữa, nháo phăng giày ra. Đôi giày ấy đủ cho ông thấy sự nghỉ mát ở Đờ-sơn không có một lý vui thú nào hết.

Hàng mỗi lúc một đông, tiếng ồn ào nói truyện mỗi lúc một tăng, chốc chốc mấy người tắm muốn lại đi qua nhà hàng vào trong sân, trần trướng trong bộ quần áo tắm. Ngoài hiên một bộ «may-ô» tối tân đang nổi giận cho cái danh-giá mình, vì phải phủ trên người một ông đen, đầu húi ca-rê, béo lùn, cả ngang, hai chân nhỏ và ngắn. Ông đứng vịn tay vào cái ghế bành của một người khác, chẳng biết là để cho người ta thưởng thức cái hình

KÉM GÌ AI!



Cũng nghĩ «hè»...

...tắm «bê»

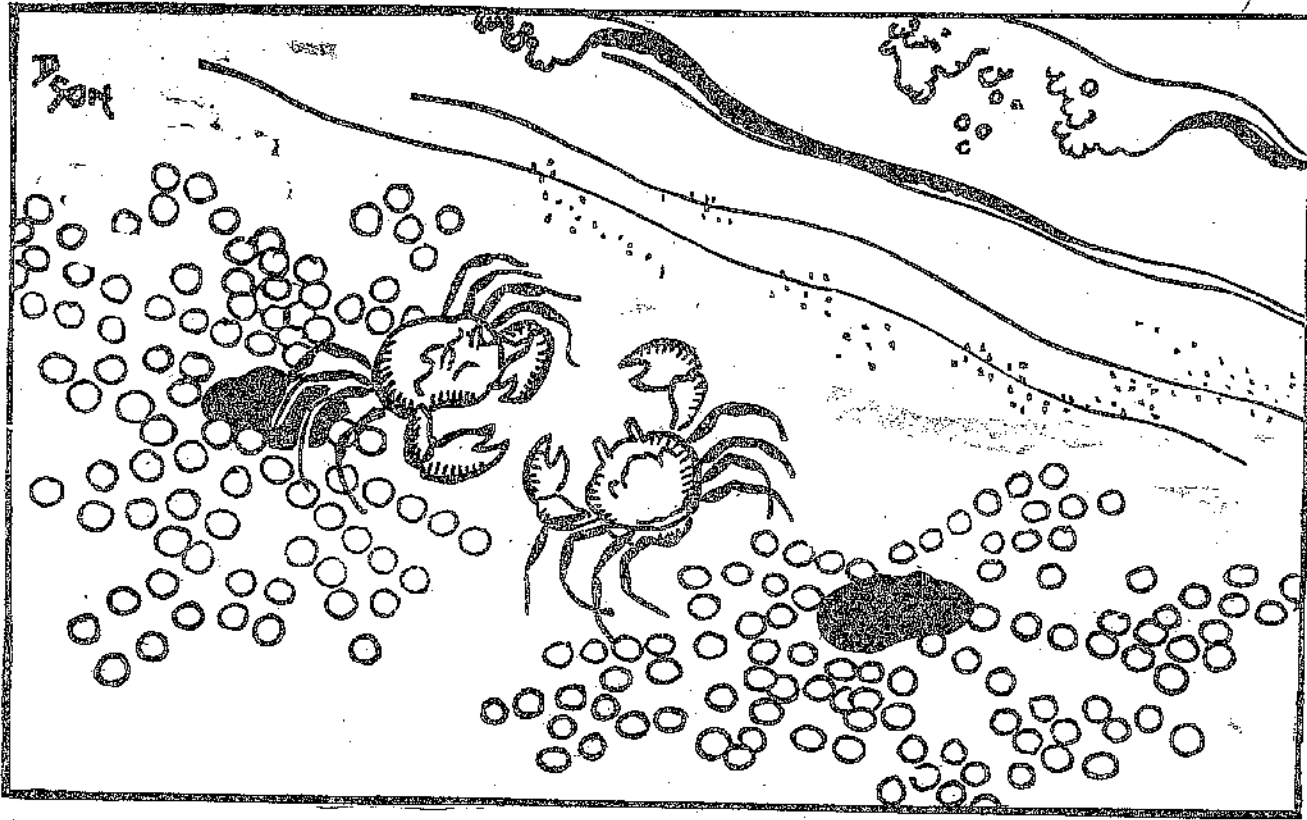
COURS PARTICULIER, TRÈS RAPIDE, EN DEUX OU TROIS MOIS DE :

STÉNOGRAPHIE ET DE DACTYLOGRAPHIE

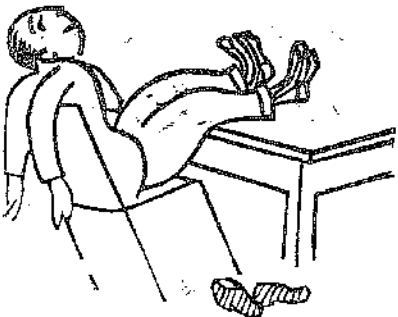
par un diplômé de Sténo et de Dactylo (C. C. H.)

Se renseigner à M. KIỀU-HUY-TẤN 43, rue des Tasses Hanoi

CÔNG DÀ TRĂNG



Thôi bây giờ họ đã ký hòa ước tài bình mất rồi... chúng mình liệu mà đút đạn vừa vừa chứ.



dáng mỹ thuật của thân thể hay để khoe bộ áo dốt tiền? Nhưng tôi quyết ông ta sung sướng hơn cái ông đi giày chật đáng thương kia.

DOM ĐÓM VÀ SÂU ĐẤT

CƠM nước xong, chúng tôi ra bãi bờ rạo mát. Sóng bề trong đêm âm âm gầm thét như mấy vạn thẳng diên ở bên tai chúng tôi. Bọt sóng trắng như bông, dài như những thân cây 35 thước kế tiếp nhau lẫn vào bờ. Tôi đang ngẫm nghĩ về những điều cao siêu, huyền-bí của vũ-trụ và ngẫm nghĩ về cách tìm chỗ ngủ tối hôm ấy, thì thấy hai người đi gần đó đang cãi nhau về một vấn đề rất quan trọng: là quả núi có cái tên là Hòn-Dấu là Hòn-Đậu, hay là «On-Đô», Người họ bảo người kia là ngu, người kia bảo người họ là dốt. Linh phải can thiệp đến dần hòa một lúc để họ chia nhau những danh hiệu ấy mới khỏi sinh to chuyện. Bà bé của chúng tôi cũng ra đây. Bà đang khệ nệ mang cái thân đầy đặn của bà vừa đi trên bãi cát vừa mang con gái. Còn cô này thì buồn bã đi sau bà như một cái bóng nhỏ bé và như người đang tính kế quyền sinh.

Mấy tiếng khúc khích cười dăng xa khiến chúng tôi đi về mạn núi Đốc. Chúng tôi đi đến khoảng đá há

nhỏ ra ngoài bề như những cù-lao nhỏ thì thấy một bầy thiếu nữ mà Nhị Linh gọi là sâu đất đang rủ nhau ránh những ánh sáng đèn hấm của một vài công tử mà Nhị Linh gọi là đàn đom-đóm đêm. Một con sâu đất nói tiếng tây:

- Cette pile m'énerve! (cái đèn «pin» kia làm tôi khó chịu!)

Linh nhắc lại: - Cette pile! và «gạch» dưới câu ấy bằng một tiếng cười.

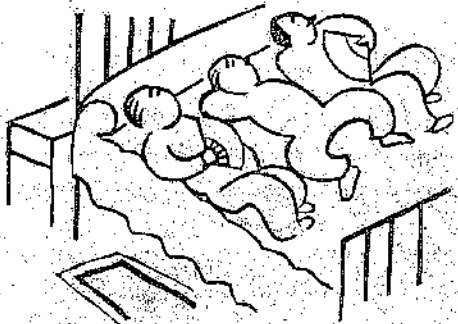
Những nhà giỏi tiếng tây như cô thiếu nữ kia tất hiểu cái ý vị câu truyện này.

GIÓC ĐÀM VÀ THÁC VÀNG

TRONG toán người trắng trắng đang tiến đến gần chúng tôi, một ông bô bô nói cho mọi người biết rằng bờ bề Sầm-sơn buồn lắm, lại không có điện, không có sân nước ngọt mà thức ăn uống thì «ôi thôi! chẳng có một ly một tí gì!» Ông không ưa Đờ-son, càng không ưa Sầm-sơn, ông chỉ thích Tam-đảo là nơi ít ra ông đã tới mỗi năm vài ba lần. Ông kia đáp: - Tam-đảo à! Tam-đảo thì có gì là thú, tôi còn lạ gì Tam-đảo, ở đây có sẵn bề cho mình tắm đâu?

Rồi mỗi ông bênh một lý của mình, cốt để mảy cô đi gần hiểu rằng các ông đã đi Sầm-sơn, Tam-đảo.

Bách Linh cũng len vào một câu:



- Tôi trông hai ông quen quen một ông hình như tôi gặp ở giốc Đầm ở Sầm-sơn, còn ông này thì thường đi chụp ảnh ở thác Vàng Tam-đảo... Một ông đáp:

- Có lẽ. Nhưng xin lỗi ông, ở giốc Đầm tôi quen nhiều quá, nên không nhớ ra ông.

- Còn tôi thì không chụp ảnh ở thác Vàng mấy khi, Tam-đảo không có cảnh nào đẹp lắm. Từ thác Vàng đến chỗ tôi trọ cũng không xa là bao, song khuất khúc mà nhất là cảnh thì chẳng có gì... Thú của tôi thích nhất là thú câu cá, ngày ngày tôi vác cần câu đi nằm, sáu cây số mà câu được cả một ngày, mà không phải là vì có cá để chén đâu, có phải không ông?

Linh «phải!» một cái trong một tiếng cười không nén được thì ông kia lại tiếp:

- Mà câu truyện cũng không có gì đáng cười, ông nên biết-rằng.....

Nhưng Linh vội kéo tôi đi, bịu mãi lấy vai tôi mới nói lên được:

- Nào tôi có biết Tam-đảo với Sầm-sơn bao giờ đâu, mà giốc Đầm với thác Vàng toàn là tên tôi bịa ra đây chứ.

TÔI MÈ CÀ ĐÊM

TÔI hôm ấy, chúng tôi tìm được một phòng xép đã có ba ông ký ở Haiphong ra thuê. Phòng chỉ có một giường, nhưng Linh cũng điều đình với họ cho tôi được ngủ chung đấy. Tôi hỏi:

- Thế còn anh?
- Còn tôi thì tôi soay sờ thế nào cũng xong.

Lúc bạn tôi ra, mấy ông kia và tôi phải soay ngang ra mới có đủ chỗ nằm. Họ nhường tôi nằm giữa. Tuy ở Đờ-son mà hôm đó giờ bề không biết đi đâu vắng, cái phòng nhỏ của

chúng tôi chẳng khác gì một «sàn-lim». May sao hai ông nằm hai bên tôi lại có quạt, tôi nằm giữa cũng được hưởng chút mát láy. Nhưng lúc hai ông ngủ thì cái gió nhân tạo cũng tắt nốt.

Tôi vừa lấy đủ các tiếng xấu mà một người nhà nhận, có thể dùng được để rửa cái thú nghĩ mát Đờ-son, vừa tỉnh xem mồ hôi tôi ra được một phần mấy lít. Bỗng nghiệm ra rằng giấc ngủ của hai ông kia rất nhẹ nhàng, mà bề tôi tựa mình thì hai ông lại giật mình phe phẩy quạt. Tôi bèn cứ vài phút lại tựa mình một lượt cho đến lúc ngủ lịm đi. Tôi có thói quen lúc ngủ hay làm những cử chỉ trong giấc mơ, mà hôm ấy tôi lại mơ thấy đang bơi dưới bề, vì thế mà hai ông bạn buồn từ tế kia không ngủ yên, phải quạt luôn tay.

Tuy vậy, tôi cũng phải qua một đêm khổ sở.

Sáng hôm sau, mãi quá chín giờ, tôi mới gặp Linh. Anh bảo tôi:

- Đêm qua, tôi với Thế-Lữ tìm thuê được một bộ ngựa trong cái rạp ở ngay bờ bề kia. Giường tuy cứng, nhưng rộng, mà chỗ đó cũng khá mát, tôi toan về gọi anh ra, nhưng lại sợ mất giấc ngủ.

Tôi không muốn cho bạn tưởng anh ta sướng hơn tôi, nên cũng tá sự dễ chịu, mát mẻ trong phòng với cái thú thành thơ nằm trên nệm để anh ta thêm. Linh gật đầu nhưng xem chừng anh ta không tin tôi lắm.

Linh bảo tôi:



- Bây giờ nước bề lên cao, ta đi xem suối Rồng là một nơi ai cũng ca tụng là đẹp.

Tôi ưng liền.

ĐI XEM TIỀN Ở SUỐI RỒNG

CHÚNG tôi thuê một cái xe kéo, qua chợ ngoài Đờ-hải, qua một cái biệt thự đặt tên là vườn chứa những người ngu (Ngu viên, nếu tôi cắt nghĩa không nhầm) và sau ngót nửa giờ bị lặc khồ sờ trên xe, chúng tôi mới đến nơi mà Linh bảo là một thú Đờ-nguyên nơi hạ giới.

Xe đỗ. Rẽ vào một lối nhỏ trong bóng dâm, một lối không sạch gì hơn đường vào Thiên-thai máy, nhưng chúng tôi cũng tự cho mình là hai chàng Lưu, Nguyễn.

Đến nơi chúng tôi mới biết suối Rồng hay lạch Đờ-nguyên là một nguồn nước chảy trên một cái mảng cau, mà những nang tiên chờ đợi hai chàng là mấy chị nhà quê cời trần nước đá ngà ami khối, cặp váy kéo lên

THUỐC TRI BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐÀ - DẦY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

1) Đau tức giữa ngực, lại chội qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt lưng; ở hơi lên cô; có khi ở cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là đau dạ dày (đau bao tử). 2) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; bề ở hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là đau bụng kinh niên. 3) Đau chội chội trong bụng ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, to lừng thắt thượng; sắc mặt vàng vọt hay bưng heo, đó bụng đầy bì bịch; đau như thế gọi là đau bụng phòng tích. Ai mắc phải, hãy viết thư kể những bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách linh-hóa-giao ngân.

Thư từ và mandat để:

NGUYỄN - NGỌC - AM, chủ hiệu: ĐIỀU - NGUYỄN ĐAI - DƯỢC - PHÒNG 121 hàng Bông, (cửa quyền) HANOI

VIN SUPERTONIQUE

LÀ THU RƯỢU BỔ RẤT MẠNH, TRI BỆNH HƯ HUYẾT YẾU ĐUỐI. Mà người yếu cần bổ ngay, đàn bà mới ở cũ nên dùng

Hiệu Bảo Chế Thuốc Tây VŨ - ĐỒ - THÌN 25 - 27 - 29, Phố Bờ - Hồ và các Hiệu Bảo Chế lớn

tân cơ, Cánh đỏ, hai thàng, ba bụng to, rón lồi, mũi thò ló, mắt háp hay cặp một giá bừa mới chúng tôi, đó là biểu hiệu của hai chú Kim - đồng mang đó đũa.

Bây tiên nga thấy chúng tôi lên, không những không ra đón mới «tay nâng một trái đào lên...», lại cứ thản nhiên, người gời đầu, người dặt áo. Một nàng tiên đứng tuổi đang xát lưng co ghệt lên một cây đa to, bông một cơn sâu róm da tình rơi xuống lưng nàng, bẹp ra ở khoảng giữa lần da tiên với vỏ cây mà nàng dùng làm, đã kỳ. Không sợ hãi một ly nào, nàng tiên của tôi lớn tiếng kêu:

— Y oi! cha ba cái uo!

Cứ trong cảnh tượng ngoạn mục ấy, không cần phải ở nửa năm trên tiên giới, chúng tôi mới bắt đầu nhớ trần gian. Chúng tôi liền bỏ nơi non Bồng nước Nhược kia rủ nhau xuống trần.



TRÊN BÀI BÈ

Trưa hôm đó, trời nhất định nắng dữ để làm khốn khổ khách nghỉ mát Đờ-son. Trên con đường nhựa chạy từ biệt thự Đờ-son trở đi chỉ lúc đặc mây ông nóng ruột muốn làm ngay tức khắc.

Các lá cây thông trên đồi thông tương-từ bốn sinh viên cao-dang cũng như các cây đường-liên khắp bờ bè, đứng im phàng-phắc không thêm cử động qua.

Bà bé ở khách sạn kia thì kêu ra, kêu vào rằng Đờ-son mà cũng chẳng hơn gì số bẹp của bà và cắt nghĩa cho con gái bà biết rằng làm bè không có ích một ly, một tí nào hết.

Chúng tôi là những cái thùng chứa nước chanh, nước đá, cũng như Tân-Đà cư-sĩ là cái túi vô-dễ chứa rượu vang.

Mãi đến bốn, năm giờ chiều, mặt trời mới dịu dần, gió mới tìm thấy lối trở về. Chúng tôi ra bờ bè xem thì ở đó đã thấy hỗn độn các màu xanh đỏ, vàng, đen của những bộ áo tắm.

Trên bãi cát ướt những trai gái câu lượn hơn cần tằm, đi đi lại lại.

Một ông gầy-gò và cận-thị, mấy sợi râu lún-phún trên mép, lòng thông trong bộ áo tắm rộng thùng thình, đang khào về thăm mỹ-quan trên người một cô cũng mặc áo tắm đứng gần đó.

Một ông khác, thân thể sung khác với ông này, nghĩa là có một cái mình rất mập, một cái bụng mập gấp đôi, hai tay trông bèn bông đang nắm một nhin nước bè. Trông ông chẳng khác một cái khình-khi cầu trong đó mọc ra một cái đầu bé-bé và bốn chân tay ngắn-ngắn và hơi gầy.

Ông nói to cái ý tưởng nghỉ trong bụng:

— Gớm sao nước bè vẫn đục thế kia, kể thì phải xanh chứ, sao đây đó ngầu!

Ông lại nói câu tự trả lời cho Linh nghe:

— Ví bằng kia người xuống tắm kia mà, ông tỉnh...

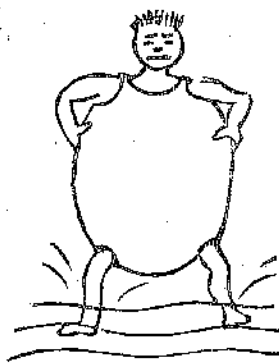
Rồi ông cười để cho chúng tôi biết rằng bộ răng cái mà của ông cái nó tróc lên cái kia.

TRÊN MẶT BÈ

TRÊN mặt bè, chỗ này mấy cô cậu đang nô rồn một quả bóng lớn, chỗ kia mấy người đang trồng cây chuối để mở cuộc trưng bày bộ móng của mình. Một cô thiếu nữ tắm bè lần đầu đang khép nép rón rén bên cạnh làn nước y như một cô dâu mới giáp mặt lần lang.

Cô này thuộc về hạng bán cự, bán tân, không muốn ăn náu trong chốn buồng the, nhưng cô không khỏe ngượng ngùng — có lẽ cô cũng nghĩ như tôi: từ sự kin-nhiệm cho đến sự lã-lã thân thể chỉ cách nhau có... một lần áo tắm mỏng.

Tôi đang chăm chú nhìn một chàng lùn-lùn mặc may-ô kiêu mới mà cái màu vàng, đen, xanh, đỏ cãi nhau âm bặt bè lên, bỗng ông hệ-pháp đứng bên tôi lấy hết can-dảm bình sinh



bước xuống bè. Lúc ông lội tới quá đầu gối, một đợt sóng lớn ồ kéo đến, ông liền mắu môi phưỡn cái bụng phương-phí ra dờ, thế nào bị ầu ngã lần quay xuống, giờ bốn vó lên như con lợn chết trôi... Ông vùng vẫy một hồi mới đứng được lên, phun cả nước bè ra đằng mũi, lần đằng mồm và «thở như cái bễ lò rào».

Thấy mấy cô nhanh-nhẹn kia là con gái mà cũng tài bơi, một chàng công tử cả ngang từ hai bên vách cho đến hai bên đùi chỉ là bai nét thẳng tuột song song, cũng đăm bơi theo. Nghĩa là cũng nằm sấp xuống nước, cũng tay khoa, châu đập, cái khác



Ông Nguyễn-trọng-Thuật, người Annam, đồ đệ ông không-từ đi tắm bè, tức cảnh ngâm:
Thế giả như tư phủ, bất xả trú dạ.

một điều là mấy cô kia tiền mà chàng thì vầu ở yên một chỗ. Theo gương bạn, một chàng mặc áo tắm hai màu bạc phếch và không kém ai về sự bụng, cũng thử bơi. Chàng này bơi khá, nhưng không ngóc được đầu lên khỏi mặt nước.

Cái vui vẻ của mọi người trên bè làm tôi cũng ngứa muốn tắm.

Tôi rủ Linh thì anh ta nói:

— Tắm à? Chiu thôi. Tôi không muốn cho người ta thương thức cái hân-thể-mỹ trên cái mình gầy-gò của tôi, khi người ta có nhiều sưng sưng muốn ra mặt như tôi thì người ta đâu kin-kin đi một chút.

Tôi lờm Linh:

— Anh im đi! đừng nói cạnh tôi.

MỘT CUỘC PHÒNG VẤN

LINH hỏi tôi xem mấy giờ rồi.

Tôi lấy đồng hồ ra xem và đáp:

— Ba giờ mười lăm.

Linh ngạc nhiên, hỏi tôi bằng mắt. Tôi đáp:

— Nghĩa là đồng hồ tôi chết từ ba giờ mười lăm.

— Thế thì anh trả lời tôi làm quái gì nữa. Bây giờ ít ra là gần bảy giờ. Thôi, đi về ăn cơm rồi ra ô-tô.



Một ông quan tắm bè

PULMOGÉNOL (THANH-PHẾ-LỘ) Thuốc ho bổ phổi

Ho là một chứng rất «THƯỜNG» nhưng cũng rất «NGUY». — 1.) «THƯỜNG» là hơi bị ho mà biết giữ cách vệ sinh, biết dùng đúng thuốc thì khỏi ngay. — 2.) «NGUY» là nếu để vậy hoặc dùng thuốc nhầm thì chứng ho kéo dài mãi làm cho phổi yếu đi, mất ăn, mất ngủ, nhân đó mà vi trùng lao xâm phạm được vào phổi rồi sinh ra bệnh phế lao là một bệnh rất nguy hiểm, mà người ta chưa tìm được thuốc trừ diệt căn bệnh.

Vậy bà con ta nếu ai phải chứng ho, nhẹ hay nặng, cũng nên dùng ngay thuốc PULMOGÉNOL. Thuốc này nghiên cứu đã lâu mới chế ra được, rất có công hiệu, lại hợp với tính chất người AN-NAM. Giá thuốc bán cũng phải chăng, người giàu nghèo, có thể dùng được cả.

Thuốc ho PULMOGÉNOL (Thanh-phế-lộ) có những đặc tính như vậy: — 1.) Gồm những vị thuốc có tính chất làm cho chứng ho chóng khỏi. — 2.) Gồm những vị thuốc có tính chất trừ vi trùng không thể xâm phạm được vào bộ máy hô hấp, mà những vị thuốc ấy lại không hại dạ dày. — 3.) Gồm những vị thuốc có tính chất chữa được các chứng sốt do các bệnh ở bộ hô hấp sinh ra. — 4.) Gồm những vị thuốc có tính bổ phế mà làm cho thân thể tráng kiện để chống lại bệnh lao.

Nói tóm lại thuốc ho PULMOGÉNOL (Thanh-phế-lộ), là thuốc có đặc tính này: — 1.) Làm khỏi ho ngay. — 2.) Làm cho tiết được nóng lạnh và đỡ mồ hôi đêm. — 3.) Trong người mệt, nhọc, khó thở, thổ huyết, đau xót bên hông cũng dễ khỏi cả. — 4.) Những vết thương ở bộ hô hấp cũng chóng bình phục. — 5.) Lại trừ được tất cả các chứng cảm, đực đầu, sổ mũi, đau cổ họng, ho, hen, siễn, tức ngực vân vân.

Hiệu thuốc VŨ-ĐỒ-THÌN — 27, Francis Garnier HANOI

Tối hôm ấy, lúc bước lên ô-tô, Linh giật mình liền lùi ngay lại, nhường cho tôi lên trước. Tôi bước lên cũng chực lùi như Linh thì đã bị anh ta ấn vào: trên xe, bà béo chúng tôi gặp hôm ở Hanoi đi đã ngồi sẵn đó, cùng với cái ô, cái tráp trầu xinh xắn, cái va-li và cô con gái mười tám xuân xanh.

Linh ghé tai tôi đỡ dành:

— Rủi mà may đấy, ta nhân lúc này mà phỏng vấn bà ta đi.

Tôi ừ.

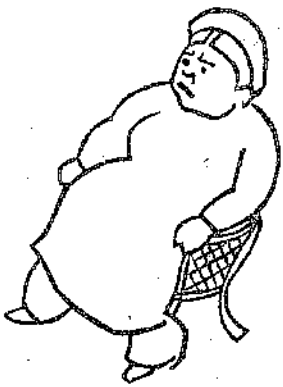
Lúc xe chạy được nửa đường, tôi nhằm đến lần thứ tám mươi nhăm một cái mào đầu rồi mới lễ phép hỏi người đàn bà:

— Thưa bà, tôi muốn biết ý kiến bà về...

Bà kia vội thăng đồng, nhìn tôi hỏi:

— Ông bảo cái gì kia?

— Thưa bà, tôi muốn phỏng vấn bà...



— Ô hay! tôi việc gì mà phỏng vấn mấy lục vấn tôi?

— Không, tôi không lục vấn, tôi... muốn phỏng vấn...

— Phỏng vấn nghĩa là gì kia?

— Nghĩa là tôi hỏi ý kiến bà về «cuộc» tắm hồ vừa rồi...

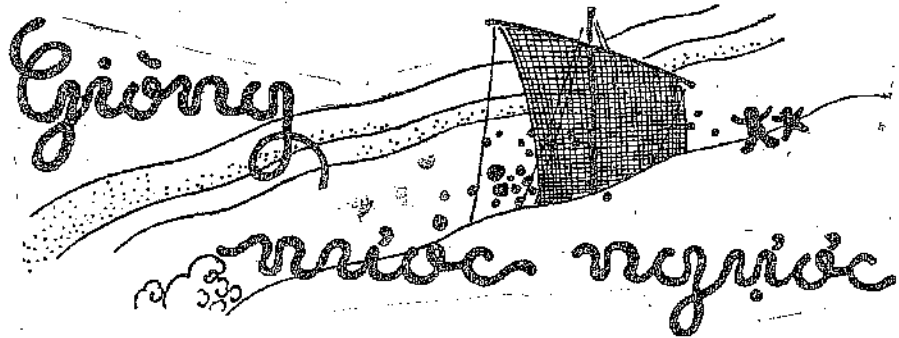
Bà liền đồn cho tôi một thôi:

— Tắm hồ ư? Con bé nhà tôi nó cũng đòi tắm lắm kia đấy... Gớm, tưởng thế nào! một lũ trai gái tó hồ đứ-đồn với nhau, đã hư thân lại phi tiền... Thế mà ông lão nhà tôi cũng bảo tắm hồ là hay, người văn minh phải biết... Tôi cũng thử xem đấy thôi chứ, nhưng ôi chao, thà suốt đời không biết gì là tắm hồ còn hơn. Thảo nào! thảo nào mà cô ả nhà tôi đòi đi, rồi cả ông lão nhà tôi nữa! trai với gái, của dậu mà quý thế! thảo nào...

Cuộc phỏng vấn đến đó mà bà vẫn chưa kết liễu cho. Tôi toan đứng dậy cáo lui, chợt nhớ ra đó không phải là buồng khách nhà bà mà là cái xe đang chạy. Bởi thế, bà vừa nói xấu ông chồng chực lừa dối bà để ra đây một mình, vừa mắng con gái là hư thân mất nết, lại vừa mắng cả tôi. Tôi cứ hỏi-hặn mãi, sao không để yên cho bà lên đồng lượm về cũng như lượm đi.

Ngảnh nhìn thì Linh đang bịt mồm cười thầm.

LÊ-TA Cười máy truy phỏng, phỏng tra...bđ.



QUAN PHÁN CHƠI SẦM SƠN

Được hai ngày nghỉ hội «cát-tô»,
Một đoàn quan phán làm cùng tòa:

Dăm bảy ông trẻ, vài ông già

Kéo ra Sầm-sơn để hồng gió,

Cho bõ quanh năm ngày bốn buổi,

Sáng cấp ô đi, tối cấp về,

Cặm-cụi đầu tắt và mặt tối

Giữa bốn bức tường, khi nặng nề.

Lạ bư, ra phết mặt ăn chơi

Chung lưng thuê hẳn chiếc xe hơi,

Chồng chất chín quan, hai bác «sếp»

Như cá «sà-dinh» ép đóng hộp.

Chiều hôm thứ sáu, ăn qua loa,

Rồi nich dầy xe vô Thanh-Hóa,

Rẽ lối Công-hân, sớm trắng hoa,

Truyền các chị em: Làm cháo nhá!

Quan thời nghiêng ngả, chị em quạt.

(Chưa đến Sầm-sơn đã thấy mát).

Quan thời «bàn-lĩnh» sùm nồm quây.

(Cũng là chơi gió với chơi mây).

Quan thời ngất ngưỡng ngồi ôm trống.

Tiếng hát, tiếng đàn, xen tiếng sênh.

Thu bà chị em rào-rạt tinh,

Mắt liếc siêu người hơn bề sóng.

Giọng oanh thổ-thê hát trong veo,

Cung đàn cao thấp nghe diu dặt,

Trống trầu quan diêm «tom tom chát»,

Thú hơn sóng, vỗ và thông reo.

Mấy quan kỳ lão làng râu quặp

Được phen sông xích, nghịch tung trời.

Bỏ khi cất lên vụng thàm chơi

Thấp thòm chỉ gờm sừ-từ quặp.

Sau một đêm trắng tràn mây-mưa,

Ha-hê ông già lan ông trẻ]

Từ giờ chị em còn say-sưa

Cười máy truy phỏng, phỏng tra...bđ.

Hai buổi sớm, chiều, trời dịu nắng,
Thăng bộ áo nịt với áo quàng,
Nhờn-nhờ bờ biển coi nghiêng ngang,
Rỡ với sóng lam trên cát trắng.

Rồi thì ngắm cảnh «núi» cùng «non»
Của các cô «miếng» xinh, đẹp, tròn.
Mẫu thanh, vẻ quý, hình mập-mạp.
Khiến mắt trẻ, già nhìn chạng chợp.

Sau khi tắm mát, về ăn no,
Đồ bẻ: tôm, ngao, cua, cá, sò...
Bụng đói, món ăn khéo nấu nướng,
Quan nào cũng ngốn bụng no chường.

Đêm đến bày vui cuộc tồ-lôm
(Một món chơi) bề rất ý nhị)
Đỏ, đen, tuy chỉ tờ tôm-còm
Mấy ngài cũng kéo đỡ lộ-phi.

Tắm mát, ăn no rồi rửng mỡ,
Hai hôm lu-bá chưa hả dạ.
Ngán nổi ngày vui sao chóng qua.
Đã phải lịch-kịch trở về nhà.

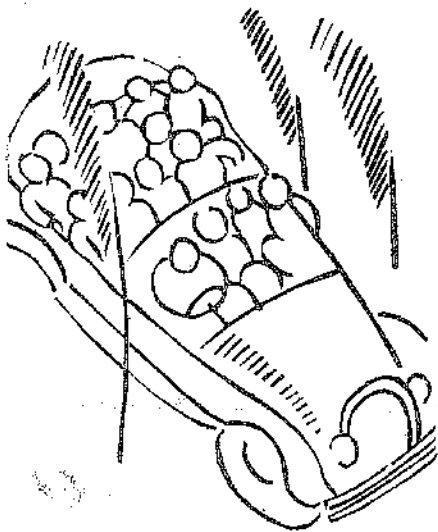
Tinh luyện chị em xóm Công-hộ,
Nhờ luồng gió bề càng thêm ngầu.
Các quan lại phải đứng lại Thanh
Hát rộn châu chày lưa chửi tinh.

Thứ hai, các quan đến sở làm,
Trông người bo-phờ, mặt hốc-hác.
Ông xếp nhìn, lạ, ben hỏi thăm,
— Thưa rằng: «Chúng tôi vì... nghỉ
mát...»

Ngoài sự vầy vúng vầy nước bề
Thủ-vị Sầm-sơn còn thế... thế!
Chỗ nền hàng năm, đến bu hê
Sống chết, các quan cũng mò về.

Ngựa mồm, xin nhân các hạ phán
Sang năm, đức anh chương có lán
Xin đi «phải giờ» tại Sầm-sơn
Liệu dẫn-đo rồi hãy chấp đơn...

Tú Mờ



HIỆU THUỐC TÂY VŨ-ĐỒ-THÌN

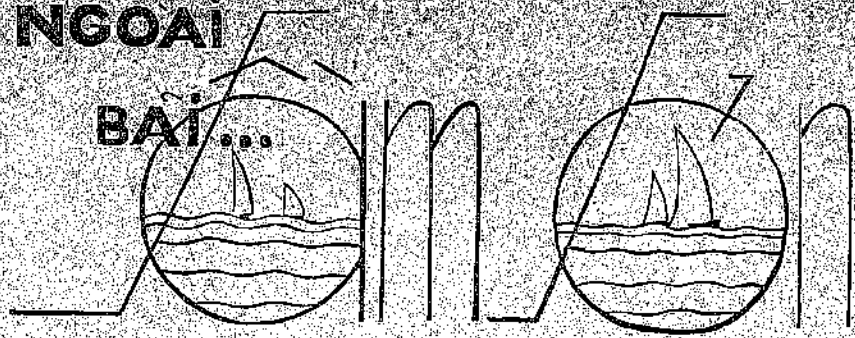
27, phố Bờ Hồ, Hanoi

Chuẩn-dịch Bản hiệu không bao giờ đổi. Bán rất hạ giá, để bán được nhiều, thì giá được hạ. Ai muốn hỏi điều gì về thuốc, về vệ-sinh, xin mời lại bản hiệu tiếp giãn rất kỹ càng.

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯƠNG-BỆNH
của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYẾN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG
30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Train mới, Hanoi

Nhà thương nhân người để và người ốm nằm riêng từng buồng. Mọi sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khi-cu-đề chữa thuốc và đỡ đỡ khó. Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện. Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom tất cả thân. Bác-sỹ tụyện vẫn tiếp-bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle) nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương. Bác-sỹ Phạm Hữu-Chương, ở luôn trong nhà thương, và có phòng-thăm bệnh riêng ở đây.



CỦA TỬ LY

Đạp xe trả vào Thanh, lòng tôi vui sướng có lẽ bằng ông Phạm-lê-Bồng lúc ông được ân thưởng kim khánh. Tôi nói bằng, vì không thể nào hơn được, vui sướng như ông ta lúc bấy giờ là đến cực điểm rồi. Trời đang nắng như thiêu mà nhà báo lại có ý tốt đặc phái mình đi Sầm-sơn nghỉ mát thì không vui sướng lấy gì mà đáp lại tâm tình tình ấy được.

Vui mà vẫn lo. Lần này là lần đầu, tôi được cử đi phóng tra về sức mát của ngon gió biển, nên tuy tôi đã xếp đặt rất cẩn-thận mà lòng vẫn không khỏi bồn-khoăn. Tôi đã phải thức suốt hai đêm ròng để lục xem những bài của các nhà văn-sĩ trừ danh tả những cảnh đẹp nơi biển cả, tôi đã, theo phương pháp nhà nghề, nghiên ngẫm bức địa-dồ tỉnh Thanh-hóa.

Nhưng tôi vốn không phải con nhà thi-sĩ.

Ngồi trong gian phòng chật hẹp, nóng bức, tôi không có thể mơ màng đến hơi gió mát ngoài bãi cát vắng, nghe tiếng sóng, chèo, nôi, niêu đụng chạm nhau trong bếp khói, tôi không thể tưởng-tượng được giọng biển rộng trong hốc đá. Tôi đã chịu khó ngẫm đi ngẫm lại những câu bát cú: «nguyệt bạch, phong thanh...» mà mãi tôi không thấy hiện ra trước mắt những cảnh bồng-lai để viết ra những câu văn bóng bẩy, chải chuốt; trái lại, tôi chỉ thấy mỗi mồm.

Nhược điểm ấy làm cho tôi lo lắng, bồn-khoăn đến nỗi tôi loát mồ-hôi ra như tắm. Sự liên tưởng lúc đó mới nhắc cho tôi rằng, đương lúc nắng cháy trời mà được ra bóng gió bề lại không ra ngay thì thật là đặc tội với sự thông minh.

Sầm-sơn không phải là một bãi bề trời sinh ra cho các phóng viên nhà báo. Sầm-sơn là một nơi tĩnh mịch, cái tĩnh mịch sắc sọc như chế riễn tôi. Từ rẫy núi tím nằm giải ở phía nam theo hình « một người chết trôi » cho đến gần « cửa Giáo », những nhà nghỉ mát ẩn trong cây thông vắng-tẻ như muốn ngáp-ngủ dưới ánh nắng trong. Thoảng qua rặng dương-liều dương rủ-rỉ thì-thăm những truyện bàng quơ, ta nhìn thấy mặt bể trắng loáng như thiếc dưới khoảng trời màu lam nhạt.

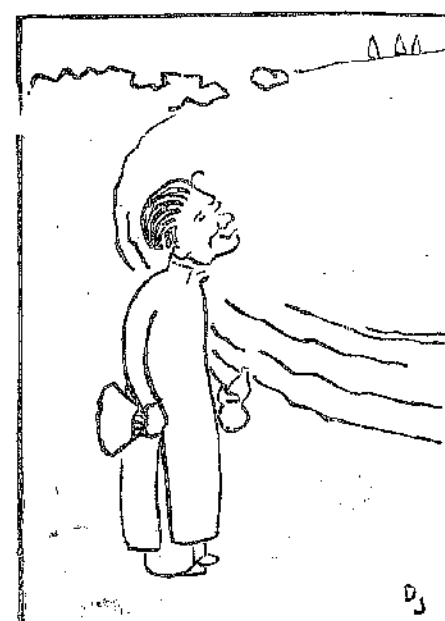
Một bãi cát êm-dềm cong-cong theo ven biển, những làn sóng trắng đầu rủ nhau từ từ lên mặt bãi, uể-oải như không còn sức nữa. Xa xa, những cánh buồm màu nâu thắm in bình

lên chân trời xanh. Ở gần là những người đánh cá đương kéo lưới vào bờ. Ngực đỏ và nơ, lộ ra trong mảnh áo cộc rách, người nào cũng dai một miếng gỗ sau lưng, buộc vào sợi giây ăn với cái lưới quảng ngoài bề từ trước, ngả mình về đằng sau, đi lùi lên bãi cát. Họ lùi từng bước một, rập-rình lảo-đảo như bọn thủy-thủ, nghiêm-trang từ tốn như một lũ mọi đương cử-hành một lễ dị-kỳ và dã-man. Cảnh tượng hùng tráng hợp với bề trời mênh-mang hơn là mấy bộ áo tắm chèo màu xanh, đỏ ôm lấy thân-thể tròn-trục bay lảng-không của mấy người thành-thị lạc về tắm giải-giác ở ven bể, trông xa như những vết như bần trong bọt sóng trắng xóa.

Những ý tưởng ấy không làm cho tôi quên được nỗi bồn-khoăn của tôi. Tôi vẫn nhớ tôi là một nhà phóng sự phải đi tìm những tin « người cần chó đại » theo phương pháp lối tân của các nhà báo lành nghề, nhưng họa chăng chỉ có tôi tức tôi đến hóa đại mất.

Sớm hôm, tôi thơ thần lang thang trên bãi, lên núi Độc-cước, vào làng Sầm-sơn mà tuyệt nhiên chỉ thấy có dừa ngọt, dừa hấu mát là sự đáng đề ý thôi. Tôi tưởng những người đánh cá vạm-võ kia ngày đêm ở trên mặt sóng, chắc hẳn trong trí có mơ-màng

NGHĨE KỶ QUAN NGOẠI BÀI BỀ



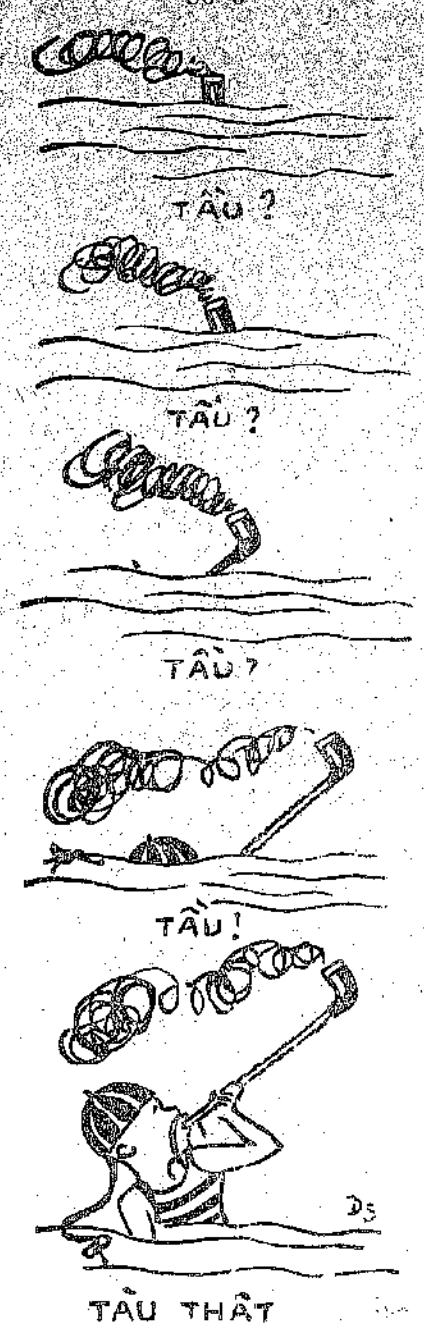
Thi-sĩ Tân-Bà. - Nếu chừng kia nước biển thành rượu... thì thật đúng lời cổ nhân « Cửa trời kho vô tận »

những sự lạ, những điều ước song xa xôi của những dân quen ở nơi rừng-rải, khoáng-đất, tôi với vàng-đền-phông-vân. Nhưng tôi chỉ được nghe những lời than-vãn thiết-thực của một bọn lao-dộng ngày đêm nghỉ đến sự tranh đấu với các hung thần đói, khát, dề với lấy cái sóng thừa. Tôi xuống biển tắm, quả quyết tìm cho được những cung-diện bằng pha-lê của Long-Vương hay những cuộc vũng-vẫy của giếng cá, giếng lôm kỳ-lạ, nhưng nước biển mặn mà mát mẽ quá, làm cho tôi quên bằng mất, chỉ còn nghĩ đến sự vũng-vẫy của tôi ở dưới nước. Trí tôi mơ-màng đến những sự lạ lùng, mà chỉ thấy những việc tầm thường quá đời, tôi thất vọng, đã loay đưng trên đỉnh hòn đá chênh-vênh nhẩy xuống biển thắm cho rồi. Nhưng may tôi nghĩ đến lúc sang bên kia đời, tôi lại thấy những sự tầm thường, nhỏ nhặt như ở đây, thành thử tôi không giám nhẩy nữa.

Đang khi tôi trần-trọc bồn-khoăn, thì đến hôm chủ nhật. Thấy xe ô-tô liên-tiếp nhau vào nơi Bồng-lai không có tiền, - trừ tôi ra - sự vui-vẻ của tôi lại bắt đầu hồi phục. Chiều hôm ấy, tôi đi lướt ở bãi bể xem có con chó đại nào bị người ta cần không. Nhưng trên bãi, tuyệt không có một con chó đại nào, tuy rằng có nhiều người chực cần.

Thơ thần ở trên bãi, kia một bọn gái tân thời, quần áo mỏng mảnh bay phấp-phới, lẫn trong đám công tử đầu bóng mượt như mới ở dưới bể lên, hay nôi đứng hơn, mới ở hiệu thợ cạo ra. Người nào cũng có vẻ phơn-phở, vênh-vang, như muốn ra điều bảo những người khác: « Tôi cũng có ra tắm bể đây ». Hình như lúc bấy giờ, họ toàn là họ xa, họ gần của ông Nguyễn-công-Tiểu cả. Họ lại giống ông Nguyễn-trọng-Thuật về cái tính cách Annam đặc. Có nhiều bà mặc quần đùi thâm giải quá đầu gối, áo cánh thâm lượt lượt, trông như một tốp lính của bà Trưng-trắc hay một đội phu dòn đám ma. Lắm người ung-dung đi lại trong chiếc sơ-mi phủ ngoài chiếc quần Annam. Một ông vận cái áo dài lượt lượt bằng sa-tanh mà tây họ chỉ dùng ở trong phòng (robe de chambre), ông vừa đi, vừa ngấm tay áo bóng nhoáng, lấy làm sung-sướng lắm, lại ngo-ngác nhìn không hiểu tại sao tây họ lại trông mình họ cười với nhau.

Dưới bể, cảnh tượng cũng có vẻ văn-minh lối Annam không kém gì ở trên bờ. Một bà còn trẻ cỡi phăng áo, trệt phăng quần, để lại cái sơ-mi vận đêm mỏng-mảnh trên bộ thân béo nung-núc, bộ thân núng-na núng-nính lộ qua làn sơ-mi trông như một pho tượng nặn bởi một nhà họa-sĩ khéo khôi hải. Vài ba ông to lớn đầu đội mũ « bình thiên », mình mặc « may-



... hay là truyện ông cử Trạc đi tắm bể.

ô » sắc-sở có vẻ hùng-dũng, mạnh bạo như tướng giặc, đương can-đảm ngồi xôm ở men sóng, - cứ mỗi lần sóng dồn đến, lại cúi đầu xuống để hứng lấy một cách anh hùng: các ông không dám ra quá đầu gối, có lẽ vì sợ thiệt mất mấy vị trưng phu có can-đảm ở nước Việt-Nam. Một vị quan Annam, hai tay khuỳnh ra nắm một khúc nứa bập bênh trên sóng, mỗi lần sóng lại là một lần trên mặt quan lộ ra vẻ lo sợ, quan vừa nhẩy vừa bịt chặt lấy khúc nứa « đỡ đầu » một cách tha thiết: trông quan, chợt lại nhớ đến quan trường.

Giải giác ở ven biển đến mấy trăm người, nhưng ai tinh ý cũng nhận ra rằng, trừ vài ba tốp, còn thì người tây tắm ra đằng người tây, annam tắm ra đằng annam. Họa chăng có mấy chị vú em bồng trẻ con tây, vụng vạy dục, áo nâu, đứng lơ vơ trông làn sóng làm tiêu biểu cho sự hợp tác Pháp-Việt.

Y-SI TRAN-VAN-SANG
78, pho hang Giay - Hanoi
Truc cua Ch Dong-xuan trong sang
Nguoi MAN KY moi mo lan the nhat:
PHONG THAM BENH
CHUA DU MOI BENE
Chuyen chua benh phong tinh va dau mat
Chua mau chóng khoi!
Không tồn kém mảy.

KEO THUOC SALVAT
NGAM TRONG MIENG
De phong: Cac thu benh cam, ho, cac thu benh truyen uhiem.
Chua: Benh so mũi, khan co, dau cung bong, ho gio, van van
HIEU THUOC VU-DO-THIN
27, F. Garnier Hanoi

KHOI MOI LAY TIEN
Lau va giang-mai la hai bieu rui nguy hiem cho toan
chung. Vay ai mắc phải muốn khoi tien moi tat mang
thi lai ban đường chua khoan khoi moi phải trả
tien. Thuc chế theo lối khoa-hoc, không dùng ban
miêu thủy ngân nên không béc lên răng, không vất
vả và không hại sinh-dục; để vài tiếng đồng hồ đã
thấy chuyên thấy đơ rời, chẳng bao lâu rút nọc.
ĐỨC-THỌ-ĐƯƠNG
241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khám và chữa bệnh tinh rất hợp
vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối lính hỏa giao ngày
đi các tỉnh (nhờ viết thư kể bệnh phần minh vì
có nhiều thứ - thứ nào cũng 0 \$ 00 một ve - mỗi
thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

Những bông người... trên bãi biển

Của NHỊNH

MỘT CÔ

Cô Thanh, nẫu nạo cũng theo mẹ đi tắm bể. Vì thế, cô thạo và dạn dấp.

Thực ra, một phần thạo và dạn của cô cũng ở chỗ người cô nỡ nang cân đối. Cô cho đó là một sự đền bù của tạo-hóa: kếm cái mặt đẹp thì có tấm thân đẹp kéo lại chứ sao!

Cô biết lợi dụng cái chỗ hơn chị hơn em ấy của cô lắm. Chẳng thế, mà buổi sáng nào, buổi chiều nào, cô cũng mặc « may-ô » đi lượn ngoài bãi biển: Cô khuyếch hai cánh tay chống vào hai bên sườn cho cái áo khoác xòe ra, để lộ bộ ngực phồng, cái bụng thon, cặp đùi mập, đôi bắp chân rắn. Cái « may-ô » của cô, cô đã chọn thứ



tối tân về màu và về kiểu, nhất là về kiểu, vừa hẹp, vừa ngắn để có thể khoe được hết những chỗ muốn khoe.

Hôm nào gió to, thổi tung cái áo khoác ngoài của cô lên, làm cho nó bay thẳng về phía sau lưng, là hôm ấy cô sung sướng vô cùng. Nếu lúc đó, cô gặp một trang thiếu niên công tử đứng lại hỏi chuyện thì cô khéo bẽn-lẽn và cố giữ lấy hai mép cái áo khoác, nhưng lại vờ vụng về, lúng túng để vạt áo dạt mạnh ra mà tự do phát phơ theo ngọn gió.

Nhưng, xin đừng tưởng lầm: Cô Thanh không hề bao giờ dỏm kịch.

MỘT CÔ

Trái lại cô Nga, tuy cũng con nhà giàu sang như cô Thanh, mà lần này mới là lần đầu đi tắm nước mặn. Cô không được cha mẹ chiều chuộng, vì gia đình cô là một gia đình tông cổ. Mỗi năm nay thấy cô húng-hắng ho, cha mẹ cô mới chịu nghe theo lời thầy thuốc và cho cô ra Đờ-son ở nhờ nhà một bà mẹ.

Hôm đầu, gần đến giờ đi tắm, cô lo lắng băn-khoăn. Thực không bao giờ cô dám ngờ rằng con gái nhà gia-giáo lại dễ lỏa-lồ như thế mà đứng trước mặt bọn đàn ông.

Trong phòng ngủ, các cô con nhà mẹ vui về thay quần áo, và mặc

« may-ô » màu rục rờ, uốn-éo, ngấm-nghĩa trước gương. Cô gương quá, không dám nhìn họ, đứng tí tay cửa sổ, dựa con mắt yếu đuối theo đuôi những cánh bướm nẫu ngoài biển.

— Chị Nga chưa thay quần áo để đi tắm à?

— « May-ô » của chị đâu?

— Chị ấy không có, thôi Lan cho chị ấy mượn cái « may-ô » xanh của Lan.

Cô Nga xấu-hổ chết đi được, nhất định từ chối không tắm. Nhưng ai chịu để cô không tắm. Mấy đứa em nghịch ngợm, liền xúm lại cởi quần áo cô ra mà mặc « may-ô » vào mình cô, khiến cô sợ hãi quá đến phát khóc.

Y phục xong, cô cũng gương cười ngồi nói chuyện, tuy vẫn lấm lét liếc trộm bóng mình trong gương đứng.

Đến từng các cô ra tắm. Ai được ngấm hai cô em họ, mỗi cô lỏi một cánh tay cô Nga ở ngoài bãi bể, tất phải cười nôn ruột: Cô Nga đòi mặc cả áo khoác xuống nước.

Rồi trong khi tắm, cô ngồi xôm ở một chỗ nông, cách xa mọi người, chỉ để thò cái đầu lên trên mặt nước, khiến mỗi lần làn sóng xô vào bờ tràn qua mái tóc cô, lại làm cho cô ngã bở chứng và uống phải nước mặn đục những cát.

VÀ MỘT BÀ

Bà tham đi tắm với chồng. Bà người đã đứng tuổi, nghĩa là cũng chưa già gì, chỉ độ ngoài ba mươi mà thôi. Cứ kể ra thì cái thân thể đầy đà của bà cũng đủ làm cho bà bệ vệ lắm rồi. Song bà còn muốn cái bệ vệ ấy có ngụ một ý nghĩa đạo đức nữa kia. Vì thế, ngoài cái « may-

ô » rộng, bà còn mặc một bộ quần áo Annam lụa trắng, và ngoài bộ quần áo lụa trắng, bà lại khoác thêm một cái áo tắm bông xù vừa dày, vừa dài chấm đất, khiến ta có thể lầm rằng bà mắc bệnh sốt rét.

Khoan thai, đỉnh đạc, bà đi theo chồng ra bãi bể. Đến bên làn sóng, bà bỏ cái áo khoác ngoài ra để lên cái ghế gỗ gập. Tưởng bà cởi nốt quần áo Annam, nhưng không, bà cứ để thế lợi xuống nước.

Bộ quần áo lụa rộng bị sóng đánh vào phấp phồng như cái bong-bóng lợn to tướng.

Thấy bà ta như nổi lênh-bệnh, tôi chỉ lo bà ta sẽ bị sóng kéo phăng ra ngoài khơi. May sao đã có ông chồng đứng đó giữ lại và cầm tay bà vợ theo dịp sóng cùng nhau nhẩy lên nhẩy xuống như hai con chơi-chơi, trông rất là ngoạn-mục.

KHÔNG BANG BÀ NÀY

Phụ quý sinh... bắt chước: bắt chước tắm bể.

Bà hàn Hóc lấy cái bệnh đi nghỉ mát từ ngày ông hàn nhà bà được chút sơn phần nhà vua.

Nhưng sốt ruột vì nổi tháng tháng phải bỏ ra hơn trăm bạc thuê nhà, một năm bà hàn vụt có một ý kiến hay: gặp dịp tốt, tậu rẻ một tòa nhà ở Đờ-son.

Từ đó, mùa nực nào, bà hàn cũng kéo con cái, vú bô, mà có khi cả ông hàn nữa, tề tựu, tấp nập ra bể nghỉ mát. Kể thì cũng chẳng tốn kém gì: cái ăn, cái uống nào có đắt đỏ là mấy, nhất là bà hàn lại cần kiệm chặt bóp đã quen.



Song, bỏ ra ba, bốn nghìn bạc một lúc mà không thu vào được đồng lãi nào, lâu ngày cũng thấy sốt ruột. Bà hàn liền cho thuê một nửa, chỉ giữ lại một nửa để ở; một nửa nghĩa là cái nhà ngang mà trước kia là nhà bồi đắp. Nhưng chà! bà hàn có cần quái gì điều ấy: đi nghỉ mát chứ có đi khoe khoang đâu! Cứ kê sát nhau một loạt ghế ngựa là chán chỗ ngủ rồi!

Như thế đã ba năm, mỗi năm chẳng gì cũng thu vào hơn được sáu, bảy trăm, tiền thuê nhà.

Ấy là chưa kể số tiền hồ-tôm đấy. Vì ngày ngày, nhà bà hàn thường vui như vào hội, đầy những tiếng cười đùa của khách tiêu khiển trong cuộc đổ đen.

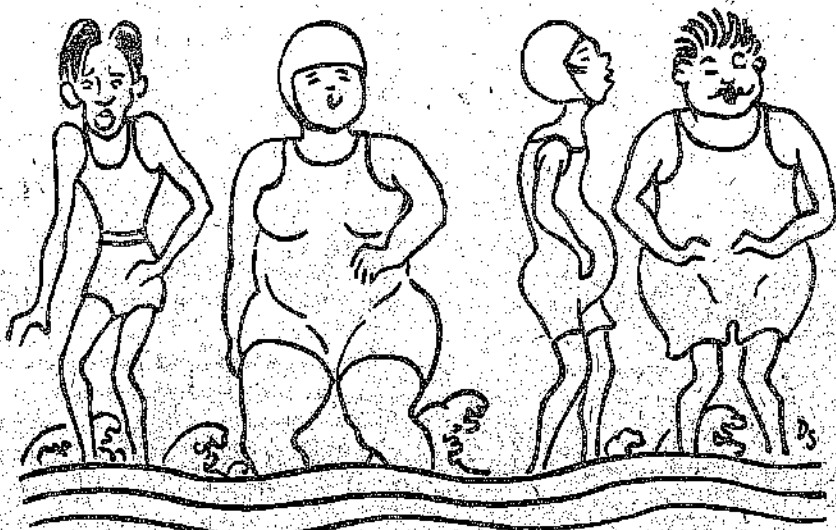
Việc mời khách được đặc lực như vậy là nhờ ở tài sắc của mấy cô cháu gái đến thì...

Thế là cái tòa nhà nghỉ mát ở Đờ-son, bà hàn Hóc đã kéo lại được vốn rồi. Kéo lại được vốn mà năm nào cũng có thể hãnh-diện với láng láng trưởng giả rằng mình có đi tắm bể.

Chỉ hiềm một nỗi là sau mỗi mùa nghỉ mát, cả nhà bà hàn, người nào người nấy đều nhẹ mắt vài cân.

MỘT ÔNG NGĂN NÁP

Ông này tôi gặp ở trên xe ô-tô-ca Hanoi - Đờ-son cùng đi với bà vợ và hai con nhỏ. Tôi lưu ý đến ông ngay lúc tôi bước lên xe, vì nổi cái va-li của ông to quá, chướng quá, làm tôi lúng túng, không biết để đầu gối vào chỗ nào. Ông nhả nhảm, tươi cười xin lỗi tôi và bảo tôi hãy có mời thì gác tạm chân lên cái va-li của ông một lúc cũng được, quý hồ đứng tí mạnh quá mà thôi. Tôi chắc trong đó có nhiều đồ quý lắm.



Kiểu Nhà Đẹp Do Tay Người Chuyên-Nghiep Về

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiep về kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

SIÈGE: 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-đức)
AGENCE: 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



CÁC QUÝ-KHÁCH HỜI CHO ĐƯỢC
NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT
HIỆU CON VOI

1 ló, 3 grammes 0.20, 1.14 2.00 10.14 18.00
1 ló, 6 grammes 0.30, 1.14 3.00, 10.14 27.00
1 ló, 20 grammes 0.70, 1.14 7.00, 10.14 63.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ
ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-hà-Huyền 36 Rue Sabouran Saigon - Hồng-Đức 61 Rue des Cantonnais Hanoi - Thiên-Thành phố Khách-Nam-diều - Phúc-Thịou phố Gia-long-Hue.

Bỗng ông hỏi hoàng hôn rồi.

— Không biết tôi có bỏ quên gói khăn tắm ở nhà không nhỉ?

Bà vợ ngẫm nghĩ rồi đáp:

— Bình như không quên đâu.

— Mẹ trông thấy tôi xếp vào va-li à?

— Không.

Chồng gắt:

— Thế sao lại bảo không quên?

Hỏi chốc chốc, ông ta lại bảo vợ:

— Nếu quên thì rầy... Hình như quên hay sao ấy?

Chẳng sao yên tâm được, ông ta đành mở va-li ra soát lại một lượt. Thì sau khi đã bày la-liệt lên ghế nào mũ cao - su, nào áo lăm, nào áo khoác ngoài, nào quần áo mặc thường của cả gia - quyền, nào bàn chải, xà phòng, giẻ, guốc, danh ghim, quạt, sách, bút, đèn bấm... ông ta lúi ra được bó khăn bông gói trong tờ nhật báo.

Từ đó, ông ta mới hết áy náy. Nhưng được một lúc, ông ta chau mày dăm dăm ngẫm nghĩ và bảo vợ rằng ông ta ngờ ngợ như quên không bỏ vào bồ hai chai nước mắm Huế của bà tham B... mới cho. Bà vợ sợ ông chồng lại lục bồ, đưa mắt sợ hãi nhìn hành khách rồi quả quyết trả lời liền:



— Không quên đâu, chính tay tôi xếp vào.

Nhưng ông chồng, bình như không tin lời vợ, luôn luôn, trong khi ô-tô chạy, hé nắp bồ ghé mắt nhìn vào trong.

ĐOM ĐÓM VÀ SÂU ĐẤT

Những hôm không trăng và bất đầu từ tám, chín giờ tối, đàn đom-đóm và sâu đất lũ lượt đi ăn sương trên bãi.

Lúc xa nhau, họ trao đổi tư tưởng toàn bằng ánh sáng lập lòe phát ra không phải bởi bụng họ mà chỉ bởi một cái đèn bấm cầm ở tay: lời nói lặng lẽ mà tình tứ biết bao!

Nhưng khi con đom-đóm (con đực) và con sâu đất (con cái) gặp mặt nhau thì chúng nó giở ra đến nhiều trò hay: Ánh sáng con đực chiếu vào mặt con kia, rồi hai con cùng cất tiếng cười sung sướng, rồi con đực rú con cái đi xem những cái quái gì ở tận đồng đá bà xa tít ngoài bãi bẽ. Từ đó, lửa đèn của chúng tắt lạnh, nhưng chắc lửa tình của chúng phải nồng nàn bóng lẫm.



NHÀ TÀI TỬ

Nhà tài-tử này lúc nào dạo chơi ngoài bãi cát, tôi cũng gặp cầm một cái máy ảnh xinh xắn trong tay, cho đầu lúc anh ta mặc «may-ô» sắp xuống nước tắm cũng vậy. Hình như đó là một thứ trang sức cần phải có ở ngoài bờ bể. Phải, đàn bà họ có đồ nữ trang, thì đàn ông mình cũng phải có đồ nam trang, chứ sao!

Gặp chàng là một sự không may cho ta, vì khi chàng đã giữ ta lại nói truyện mỹ thuật, thì ta có tài thánh cũng không rút ra mà đi thoát ngay được. Những điều chàng biết và kể cho ta nghe về nghệ vẽ và nghệ chụp ảnh nhiều lắm, dài lắm, hay lắm. Nếu tôi có trí nhớ thì tôi có thể viết được một quyển sách dày; nhưng may thay, tôi không có trí nhớ. Hoặc giả trong khi nghe truyện, tôi để một tai lơ dểnh vào tiếng sóng găm và một tai nghe nhãng vào tiếng thông reo. Đẳng nào cũng thế.

Sự không may sẽ trở nên một sự tai hại cho ta, nếu nhà tài tử lại có bụng tốt muốn biếu ta một tấm ảnh. Chàng sẽ đưa ta đi đủ chỗ, sẽ bắt ta đứng đủ kiểu, sẽ bắt tay, bắt chân, bẻ đầu, bẻ cổ ta đủ thứ. Có khi sẽ giắt ta đi hàng ba, bốn cây số để tìm cảnh đẹp. Những người khác, tôi không biết chàng đưa đi đến tận đâu, nhưng tôi, thì tôi đã được cái hạnh-hạnh chàng mời ra chùa Bà-Đế rồi từ chùa Bà-Đế đi bộ tới Suối Rồng. Mà ảnh thì vẫn chưa nhận được.

Nhị Linh

NHỮNG KỶ QUAN NGOÀI BÀI BÈ

Số 3



Ông N. V. Tô đương bận tìm nghĩa đen và nghĩa bóng của ba con vật này để gửi về hội đồng soạn bộ Tự Điển mới.

Một người Pháp khen báo Phong-hóa

NỤ CƯỜI Ở CỘI TÂN-Á

Sau khi nói qua về cái cười ở nước Nhà bản và Ấn-độ, tác giả ông Georges Mignon viết:

Người ta nói — tôi không biết rõ là ai — rằng người An-nam thường giống người Pháp về khoa hài hước và trào phúng, về cách phở bầy rất khéo những nét xấu, những tình gần đáng tức cười của người đời. Thực vậy, ai cũng phải công nhận rằng dân tộc Annam có một khoa tâm lý rất tinh vi, rất giáo-hoạt, khiến họ trông thấy ngay được những nhược điểm của bên địch và của bạn bè nữa. Cái ý tưởng thông thường của dân tộc ấy đã làm nảy nở một số hài hước già và trong số đó có người đáng được đề-độc-giá Âu tây biết tiếng.

Nhất là một tờ tuần báo ở Hanoi — báo Phong-Hóa — là có biệt tài về những tranh hài hước. Báo ấy đã khéo đặt ra cuộc thi tranh khôi hài và họp được những người giúp việc rất đáng khen.

Sự phát minh quan trọng và thần tình nhất của Phong-Hóa là cái thân danh rất đáng tức cười của lý Toét. Lý Toét chính là anh chàng Bouif Annam và có tính cách riêng hơn nữa, chàng Bouif Bắc-kỳ. Báo Phong-Hóa còn thiếu một tay La Fouchardiere nữa. Nhưng báo ấy không thiếu những tay danh họa đại tài. Ở xứ này, khoa hài hước về hội họa hình như đã đi trước khoa hài hước về văn chương.

Cũng như hết thấy dân thành Paris đã gặp anh chàng Bouif, biểu hiệu của một dân tộc có tính ưa trào lộng, hay lý sự và khác hẳn các dân tộc khác, ở đây, bọn ta dù là người Đông dương hay là người Pháp, chắc hẳn có ngày chúng ta đã gặp ông «Lý Toét» ở Saigon hay ở Hanoi. Lý Toét giống Bouif bởi bộ ria tua tua nhưng thưa hơn. Lý Toét cũng đi đôi giày tôi, chỉ khác đây là giày Annam — mà giày cũng cũ nát như giày của Bicard. Nhưng Lý Toét sợ hư mất giày và cũng sợ vướng chân nữa, nên thường đi chân không và mang giày buộc lên ở (cái ở ấy, biểu hiệu đáng buồn cười của hạng người có tước vị quan trọng, thực là có ính cách Đông dương). Ta lại nói thêm rằng vì sợ quần tớm dính sau lưng soáy mất (Lý Toét lười lắm!) Lý Toét đem khóa giày lại bằng một cái khóa tây, trông ngộ nghĩnh tức cười vô bụng. Như thế thì hẳn là giày không bay đi đằng nào được.

Lúc nào cũng trịnh trọng, bệ vệ với cái khăn quần rồi và cái áo dài đã bạc màu, lý Toét rảo bước trên các phố Hanoi hay Saigon và thường tỏ lời phản kháng như Bicard, nhưng có ính ngây ngô quê mùa hơn, có

lòng thành thực, khàng khại trẻ con hơn: Ông ta «lìm ra» được cái thể giới văn minh của người Annam, cái thể giới nhiệm đặc Âu tây (ông ta vừa ở làng ra) mà ông ta lần lượt thấy chường mắt, thấy vui thú, thấy đáng phục, hay chỉ thấy là-la mà thôi. Dùng chân đứng trước một hàng cao-lầu tây ở Hanoi, ông ta ngẫm một ông thiếu niên Annam (rất sang trọng trong bộ âu phục kẻ vuông) ăn phở mát Gruyère với chuối tiêu thay bánh. Ông lý Toét chưa trông thấy phở mát Gruyère bao giờ, cho đó là miếng sà-phòng, liền nói: «Họ sạch sẽ nhỉ, ăn mỗi miếng, lại lấy sà-phòng trượt miệng.»

Cũng cái đức tính ngộ nghê như thế, khi lý Toét lạ lùng kính phục đứng trước một con cóc lớn bằng xứ phun nước ở một công viên. Ông ta nói: «Thích nhỉ! ta rước bực linh thần này về làng, các ông kỹ mục làng ta chẳng cần phải đảo-vũ thần hoàng để cầu mưa nữa.»

Lý Toét ra ga nhìn qua cửa bán vé thấy người phát vé ngồi trong, nghĩ thầm: «Quái! cửa nhỏ thế này thì chui vào trong ấy sao được.»

Cố nhiên là ông ta nhờ xe hỏa, và đứng sân ga với ba con, mỗi đứa vác một cái ô. Ông ta biết rằng chuyến xe sau mỗi một giờ nữa mới chạy, liền bảo ba con: «Không sao, mỗi đứa chờ 15 phút. Về phần tao, tao chờ nửa giờ.»

Đừng tưởng vì thế mà lý Toét giống Gribouille hơn Bicard tức Le Bouif đầu. Không! lý Toét cũng khôn khéo, tài tình bằng quan lớn Le Bouif. Thí dụ, ông ta cần đến một cái áo thụng rộng tay để tế mẹ vợ mà không có tiền để may. Nhưng ông ta chẳng chút lúng túng lấy ngay cái quần cũ, số hai ống vào tay làm tay áo thụng, nhấc trông cũng giống lắm, và khi ông chủ nhà giày thép đầu chất bóng lộn bảo ông ta rằng bức thư của ông ta nặng quá, phải giấm thêm tem, thì ông ta cải lại rất đúng: «Nói lại nếu giấm thêm tem thì thư lại nặng thêm lên chứ». Cố nhiên!...

Sự phát minh ra thân danh ông lý Toét, người làm biểu hiệu cho bác nhà quê tông cổ hiền lành, vừa chất phác, vừa khôn ngoan, vừa chế nhạo hay sinh sự với nền văn minh mang ở Âu tây sang là công trình của những nhà tài tử annam (lời dịch giả: phần nhiều tranh là do Đông-Son họa-sĩ của bản báo vẽ ra). Chúng tôi xin lục đăng ra đây những bức đẹp hơn hết.

Georges Mignon
(L'Asie Nouvelle)

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lều soài, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức cầu, sởi mề-đay, ra mào sà, hoa-khê, phá lở khắp người, cũng một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hải-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Huế — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

(Tiếp theo)

Cuộc phỏng vấn kỳ khôi

HAI hôm sau khi dạy tôi bài học mà độc giả vừa ngáp vừa nghe tôi kể trên đây, Linh với tôi đến chơi nhà một họa-sĩ để phỏng vấn về một vấn đề. Linh muốn cho tôi chứng kiến cuộc phỏng vấn đó.

Đến nơi, chúng tôi đã thấy một người chờ sẵn ở phòng khách, dáng ngồi và vẻ mặt tỏ ra một người rất bằng lòng cái bộ quần áo tây sang trọng mà va mặc trên người.

Không ai hỏi mà người ấy đã tự xưng tên, nói là một nhà báo mới ở Nam-kỳ ra và cũng đến phỏng vấn họa-sĩ.

Phổ được cái chức quan trọng của mình ra rồi, nhà làm báo vất vả chân chữ ngũ nhìn chúng tôi bằng nửa con mắt, tin rằng trong ba người chỉ có va là đáng trọng hơn. Lúc sực nhớ ra, người ấy hỏi Linh và tôi đến đó làm gì, thì Linh vội thưa:

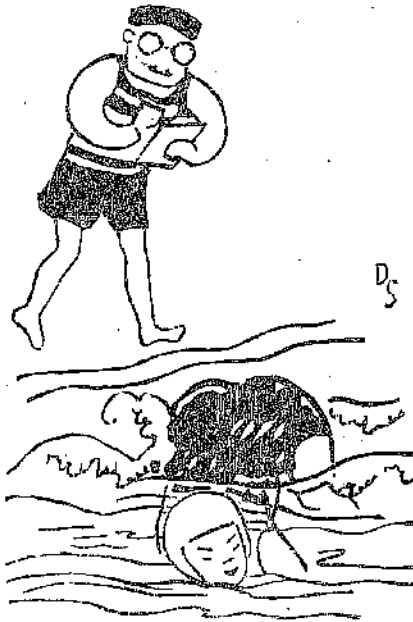
— Chúng tôi đến xem có bức tranh nào đẹp để mua.

— Tranh đẹp? Vay ra các ông cũng biết yêu cái đẹp? Cái đẹp tức là một vấn đề quan trọng mà làng báo chúng tôi để ý tới từ lâu. Muốn hiểu cái đẹp (là beauté) thì phải có thẩm mỹ quan (l'esthétique) thì mình mới phê bình một cách thấu-đáo những tác phẩm của nhà nghệ-sĩ được.

Linh kéo tôi đến một bức tranh giả vờ xem và nói nhỏ với tôi:

— Cứ nghe bấy nhiêu câu cũng đủ biết rằng chàng kia là rỗng rỗng. Nhưng cứ để yên coi chắc còn thấy nhiều cái ngộ nữa. Tôi muốn anh trông thấy rõ một cái tật trong báo giới.

Vừa lúc đó thì nhà họa-sĩ ra, Linh sợ lộ tình danh mình, vội đảo trước:



Ông huyện địa dư Ngô-vi-Liên biên chép để viết sách: Ngoài biển đông về phía Đông Nam cách bờ chừng 5 hải lý có nổi lên một cái cù lao cao hơn mặt bể chừng 2 thước vào rộng ước chừng 3 thước vuông.

— Kia, nước triều đã lên, sao chị không tắm?

— Chị tính, nếu tôi tắm luôn thì còn gì là áo tắm nữa...

Rồi cô thân mật bảo cô kia biết rằng chiếc áo tắm toàn len này, cô mua ở Gô-da mất những tám đồng rưỡi, mà số tiền đó là số tiền cô đã khôn khéo ăn bớt tiền chợ của nhà trong một năm giờ.

Một thiếu nữ xinh đẹp mới ra tắm bê lần đầu, thì thăm ghé tai bạn bạn:

— Đây chị, sao tắm nước bể tốn sà phòng lắm chị! Mà cũng không sạch bằng tắm ở nhà...

Các bà

Các bà «mệnh phụ» đem chồng, con ra bể không mấy khi tắm bao giờ. Bởi một sự lệ rất dễ hiểu và cũng nên khuyến khích, các bà không thích mặc chiếc áo tắm mà các bà cho

(Xem tiếp trang 14)

BÊN LƯỚI SÔNG

CỦA THẠCH LAM

NHỮNG người ra nghỉ mát ngoài Đờ-son có thể chia ra được làm ba hạng:

Hạng thứ nhất — những người ra Đờ-son để tắm bể;

Hạng thứ hai — những người ra Đờ-son để nhìn người khác tắm bể;

Hạng thứ ba — những người ra Đờ-son nhất định không nhìn ai cả, và chỉ cốt để người ta nhìn mình.

Những người trong hạng thứ nhất là những người tin một cách ngây thơ rằng tắm bể một vài bận cũng hồ như uống một vài thang thuốc của ông lang Ngổ. Họ thật thà yên trí như vậy, nên đến ngày hè, họ bỗng bế nhau đi, già giắt trẻ, chị công em đến bãi bể. Họ thì nhau hít lấy gió mặn, mùi hà, tắm buổi chiều, tắm buổi sáng, tắm cả buổi trưa nữa. Mà nếu mặt trời nước ta không nóng một cách dữ dội, gay gắt thì họ đã cố lẩn trên bãi cát để tắm trong ánh nắng rồi.

Những người này phần nhiều không có dư tiền. Họ thuê những cái áo tắm đã nhạt màu, đã thủng lỗ chỗ. Vì vậy nên họ không thích sự lấp lập, đồng đúc. Đó là những bạn chân thành của sự yên tĩnh và vắng vẻ.

Hạng thứ hai gồm những người trẻ tuổi tân thời, mà câu kinh tụng niệm thường ngày của họ là: «Phải biết cảm-động khi trông thấy đôi mắt trong của một cô thiếu-nữ đẹp». Mắt trong đây là một cách nói, nhiều khi cô thiếu-nữ đẹp, lại có đôi mắt đục. Cái đục cũng không hề gì.

Trên bãi biển, một cô thiếu nữ mặc áo tắm là cái đích «mỹ thuật» của bọn họ. Họ tha thiết bình phẩm một cái thân hình đều đặn; âu yếm, nhìn những đường cong-cong vừa mềm mại, vừa uyển chuyển. Trong lúc ấy, tự nhiên họ lại có cái cảm-tưởng rằng họ là những anh xinh trai đáng yêu mến, đáng cho cô thiếu-nữ xinh xinh kia để ý đến, và có lẽ vì biết đâu đây? — cô ta đã để ý đến rồi.

Nhưng chỉ phiên một nổi là trong bọn họ, ai ai cũng cảm-tưởng như thế cả. Thành thử ra Đờ-son là một chỗ nghỉ mát và tắm lấy sức khỏe, những anh trẻ tuổi của tôi ở bãi bể về lại thêm gầy còn một chút và đem theo về một chút tiếc thương.

Hạng thứ ba là những người giàu có. Vì nên không muốn nhìn ai, chỉ muốn để người ta nhìn, thì tất phải có những cái gì đáng để cho người ta nhìn chứ? Vàng, đã có ô-tô và áo tắm. Những cái ô-tô bóng bẩy, êm ái và sang trọng. Những cái áo-tắm rực rỡ, nhiều màu và đẹp đẽ.

Bất cứ lúc nào, ở trên bãi bể và trong các đường phố Đờ-son, người ta cũng thấy những anh này mặc áo tắm, khoác khăn tắm, đi thong thả, bệ vệ, — ô-tô hòm của họ êm-ái lẩn theo sau.

Khi gặp những người thường, họ nhìn một cách thương hại đến những cái áo tắm lỗ chỗ, rồi như có ý rộng lượng mà bảo thầm rằng: Lạ, sao các anh không mua nhiều áo tắm len mà mặc, không sắm một cái ô-tô rất rộng-rải mà đi có được không?

Khi gặp những cô thiếu nữ đẹp, họ âu yếm đưa mắt nhìn như bảo rằng: đây, ô-tô của tôi đây, cô muốn lên ngồi lúc nào, chúng tôi cũng sẵn lòng.

Đến giờ tắm, ta thấy người tài sẽ cung kính ngả mũ đến bên họ ngồi uống rượu mùi, cung kính bầm rằng:

— Thưa cậu, nước thủy triều đã lên hầu cậu rồi đấy ạ.

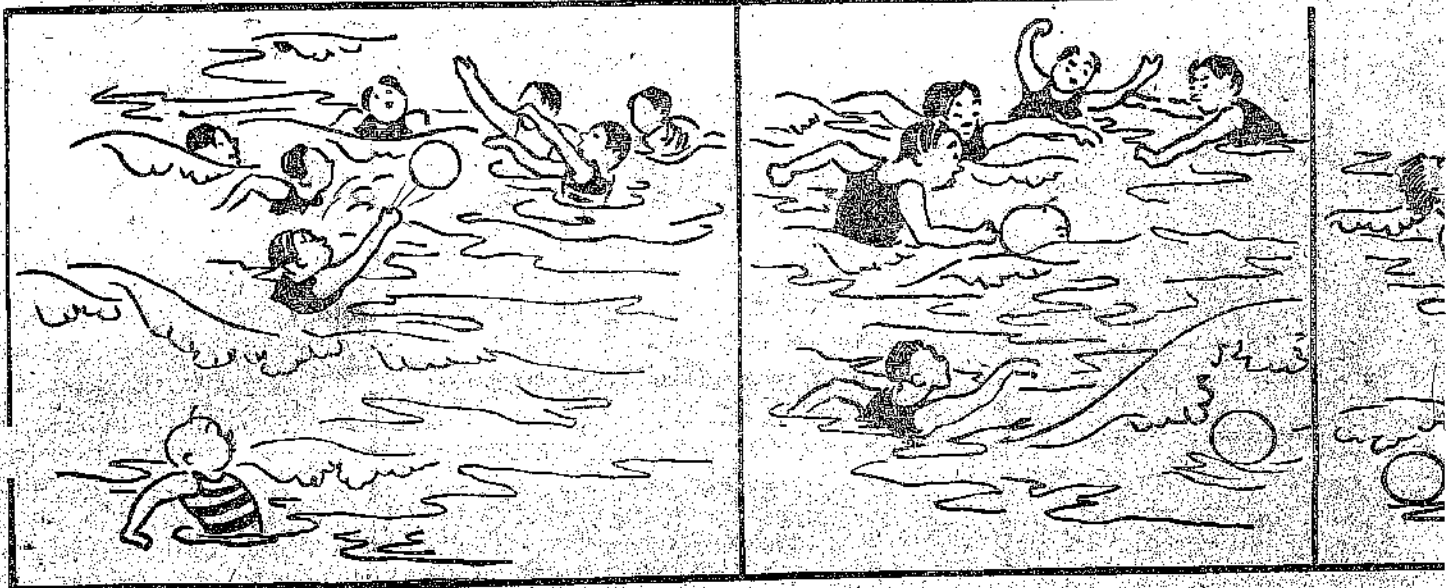
Thiếu nữ ở trên bãi bể

Các cô thiếu nữ là những bóng hoa trang điểm cho bãi bể. Người ta phải nhận rằng, nếu không có các cô ra tắm, thì mặc dầu bể rộng, trời cao đến đâu nữa, đàn ông chúng tôi cũng không tội và đem nhau ra đây làm gì.

Trên cát, các cô có một vẻ riêng: mặc chiếc áo tắm vào, các cô vừa e lệ, thận-thùng, lại vừa tư đắc, sung-sướng — các cô phần nản rằng chiếc áo tắm ngắn ngủi quá không đủ che thân, nhưng nếu áo tắm kín đáo quá, các cô lại không thích. Nói rút lại, các cô vừa không muốn cho người ta nhìn, lại vừa muốn cho người ta nhìn.

Các cô đem đến bãi bể, ngoài những vẻ đẹp say sưa của tuổi trẻ, tất cả cái tinh cần kiệm, giữ gìn của phụ-nữ.

Một cô, trên cát, hỏi một cô khác:



Xã Xê - Họ nghịch thế xem cũng hay
Ta vào làm thử một quả dấm chơi

NUÔI TRẺ NÊN BIẾT

Về mùa hạ, khi tiết phiếm nhiệt, trẻ con hay ho; trẻ ho chỉ khinh là thường, thoát tiện chỉ thủng thủng một vài tiếng, nhưng chỉ trong vài ngày, có khi vài giờ đã hóa ra bệnh sưng phổi, không chữa được, mà giàu có chữa được, phổi trẻ cũng yếu đi, rồi sinh ra bệnh phế-lao.

Vậy ai có con nên chú-phòng trong nhà một lọ:

Thuốc ho trẻ con SIROP INNOVA bé-bé-enfants

Bán tại hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-TRẦN, đại-lý độc-quyền ở Đông-Dương. Thuốc tốt, vị thơm, trẻ con rất thích uống, giá rất hạ, ai cũng có thể mua được.

Chỉ có 0 \$ 50 một lọ

Voulez-vous qu'on vous offre à titre gracieux une Collection complète de L'AMI DE LA JEU ? PARTICIPEZ AU PETIT CONCOURS

Ce petit concours comporte deux questions:
1. — Faites une très courte phrase (avec sujet, verbe et complément) renfermant le plus de lettres possible.
2. — Faites une très longue phrase renfermant le plus de lettres possible.
Ce petit concours est doté de trente prix. Tous les renseignements détaillés sont dans le bulletin.

L'AMI DE LA JEU

Bulletin scolaire publié par une réunion de professeurs licenciés à l'usage des élèves du Cours Supérieur et de l'Université.
Abonnement: Un an.
Direction: 12, Avenue Beauchamp HANOI

— Đây là một nhà phóng viên ở Nam-kỳ ra phỏng vấn ông. Còn tôi thì ông đã biết rồi quay lại nói với nhà báo.

— Mời ông phỏng vấn đi.

Nhà làm báo ngồi xuống, trước hết công kích một vài ban đồng nghiệp vẫn hay công kích ông... rồi ông nói đến sự nghiệp của ông trong làng. Ông cho chúng tôi biết ông là một người trong yếu, một người được công chúng ca tụng và hỏi năm ngoài đây, ông mới ra Hanoi diễn thuyết về một vấn đề rất to.

Trong hơn hai mươi phút, ông mở đầu cuộc phỏng vấn nhà họa-sĩ mà tôi đem đầu được chứng ngót một trăm tiếng «tôi». «Tôi thì tôi được cái ngôn ngữ cũng khá hoạt bát, mấy mươi lần diễn thuyết đều được người ta vỗ tay không hề chỗ cho mình nói nữa.....»

Rồi ông cười, cười một cách thâm biết giá trị của mình để khen cái kịch thiếp và tài trí của ông.

Nhà họa-sĩ vẫn cố nhả-nhập mỉm cười nghe, tuy lấy làm khó chịu lắm. Nhiều lần, ông kéo chúng tôi từ trên cung trăng xuống bởi một câu hỏi vu-vơ:

— Ông nghĩ thế có phải không?

Linh vội thưa:

— Rất phải, nhưng ông nói gì vậy?

— Cơ khổ thì thôi! Tôi nói đến vấn đề văn chương mà! Trong văn giới nước ta bây giờ.....

Trong văn giới nước ta bây giờ thì không có ai viết được hết, không có ai có tài như ông. Trong làng hùng biện cũng vậy. Ông chỉ phục những đại gia của thế giới thôi. Ông thường nhắc đi nhắc lại: kể các danh nhân có thực tài, như ông Pierre Corneille, ông Mussolini, ông Vautel và tôi.....

Gần một giờ đồng hồ phơi cái «bản ngã» đáng kính phục của ông ra và



Ông Hoàng-hưu Huy đi nhật tin:

— Phải chăng là người chết đuối?
Ai bảo đi tắm bể còn kêu ca gì?
Được tin gì sẽ đăng tiếp.

hiều diễn hết những cái ông biết và không biết bắt chúng tôi nghe, ông mới đề cho họa-sĩ là một người định phỏng vấn có chỗ lên câu nói vào. Nhưng họa-sĩ vừa kịp hỏi một câu thì ông đã cần phải ngó ý kiến của ông ra ngay... rồi cứ thế cho đến rốt cuộc, nghĩa là sau đó một giờ rưỡi.

Tôi lấy làm lạ, sao hôm đó Linh lại yên lặng đến thế? Những lúc khác thì anh ta đã nổi khùng lên, rồi nói bộp ngay vào mặt chàng phỏng vấn kia rằng: «Ông là một nhà báo, cái giá trị chỉ bằng đôi giấy của tôi thôi», hay một câu gì tương tự như thế.

Lúc sắp đứng lên, nhà phóng-viên đại tài kia mới ngánh nhìn mấy bức tranh treo trên tường, và hỏi họa-sĩ bán những bức ấy bao nhiêu, bán cho tây hay bán cho annam, mà bức vẽ phong cảnh kia, có phải tiếng Pháp gọi là «nature morte»? — Ông lại chê mấy bức tranh có giá trị vô cùng là màu thuốc không được tươi và tẩm tặc ca tụng một bức vẽ của một người học-trò nhỏ của họa-sĩ.

Họa-sĩ vẫn giữ nụ cười trên miệng, nói một cách rất lễ phép, nhưng rất mỉa mai:

— Ngài đến phỏng vấn chúng tôi, lại cho chúng tôi phỏng vấn lại tôn ý của ngài, thực hân-hạnh lắm.

Nhà báo ta sượng lắm, nhún nhường cười cái cười tổng thống khi nghe bài ca tụng, vội đứng dậy cáo từ. Ông đưa tay bắt tay mọi người và hứa rằng nếu ông còn ở Hà-nội sẽ lại chơi «phỏng vấn nhiều lần nữa».

Linh bấy giờ mới lộ chân tướng. Anh ta bắt chước một nhân vật trong kịch Pháp, nhả-nhập nói với nhà làm báo:

— Ngài có ra thì xin ngài bước đặt tài!

— Sao vậy?

— Vì nếu ngài quay lưng thì mũi giày tôi thế nào cũng tiến ngài một cái ở phía dưới.

(Còn nữa)
Lê-Ta



Sau truyền đời mưa gió sẽ đăng
NANG THU...
của Nhật-Linh
(MỘT truyền cơ ĐINH cách như HỒN ĐUÔI-mơ-tiền)
Bắt đầu từ số sau sẽ đăng
SỒ ĐÀO HOA
Một truyền dài rất vui của Khai-Hưng
và ít lâu sẽ có một truyền vui của Lê-Ta
CUỐI BUỒN...

MỘT KIỀU ÁO PYJAMA
Kiều áo này riêng mặc về mùa nưc trong khi nghỉ mát ở bờ biển.
Đầu thắt một cái khăn lụa trắng hay màu, để giữ lấy tóc khỏi tụt. Tay cắt sọc lối «cánh hoa sen». Cổ áo và nẹp áo viền một cái cạp bằng vải khác màu cái theo hình bánh bẻ. Thắt lưng đồng màu với cổ áo, hai đầu viền màu sẫm hơn.
Quần lối «loa» may thật rộng ống. Trong người có thể mặc yếm lối nước hay vận áo tắm (maillot).



CTEUR!
luxe et un abonnement d'un an à L'A. J. S. (Année scolaire 1934-35) ?
COURS AMUSANT DE L'A. J. S.
nant le moins de lettres possibles.
les.
sont donnés dans l'A. J. S. N° 91 qui paraîtra le 11 Juillet 1934.
NESSE STUDIEUSE
s et de professeurs diplômés de l'École Supérieure de Pédagogie
élèves de l'enseignement primaire supérieure
30. Le numéro. 0505
Directeur: **BUI-CAM-CHƯƠNG**

CHỈ CÓ HIỆU VŨ-ĐỒ-THÌN CÓ ĐỘC QUYỀN BÁN:

Palmogénol — Thuốc ho người nhon: bổ phổi, hạ gió, hạ cường phổi, cảm thiên thời, ho grip, đờm, siễn, tức ngực, đau phổi. 0,70 một lọ.
Sirop Innova — Thuốc ho trẻ con: Thử thuốc này cũng chữa các bệnh đã kể ở trên và trị bệnh ho gà rất thần hiệu. Giá. 0,500 một lọ.
Castrol — Chữa các bệnh về hệ tiêu hóa. Dạ dày, ăn không tiêu, nôn, ợ, đĩnh trệ, đau gan, đau ruột, đau bụng kinh niên. Giá. 0,500 một lọ.
Vin Supertonique — Rượu đại bổ, chế bằng chất máu bò, có cả Coca, Kola và Quinquina. Người già, đàn bà có thai, hay mới ở cũ, người gầy còm, xanh xao, ít khí huyết, ốm mới khỏi: uống rượu bổ này rất tốt, ăn được, ngủ được, chóng đỡ da thâm thít. Giá. 2,25 một chai.



cac bà cac cô



Muôn cho da được mịn, mặt được thêm tươi,
đều nên dùng kem, phấn vệ - sinh

THO - RADIA

à base de THORIUM

Formuleu du Docteur Alfred CURIE

et de RADIUM

«LABORATOIRE NATIONAL DE CONTRÔLE DES MÉDICAMENTS N°319-8»

KEM 1 lọ : 1\$65
1 ống : 1.10

PHẤN đủ các màu 1 hộp : 1\$40

CHỈ BÁN TẠI

CÁC HIỆU THUỐC TÂY

COUPARD à HAIPHONG

MUS à SAIGON

VEISSE à PNOM - PENH

IMBERT à HUÉ

HIỆU THUỐC

Cắt phiếu này

(PHONG - HÓA)

Mang lại những hiệu
thuốc kê ở bên sẽ
được biểu một hộp phấn

THO - RADIA



HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Bảo-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận.

Có bán : Rượu bổ Vintonique Alexandra. 1\$95. — Phấn rôm Sudoline 0\$40

Sirops. Giải khát như grenadine, citron. vân vân 0\$85

ĐAN BA ĐẸP TÂN
THỜI AI CŨNG
DÙNG KEM
PHẤN SẠP
SA PHÒNG
TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C^o 45

B^o GAMBETTA
HANOI

MAISON TORALON
PARIS SOCIÉTÉ
AVIF AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

TOKALON

ĐÔI MÙA GIÓ

KHAI-HUNG và NHẬT-LINH

KHAI-HUNG và NHẬT-LINH

YẾN cãi lại:
— Thì ai bảo chỉ buồn đau?
— Phải, nếu tôi buồn thì tôi đã không vui, mà nếu tôi vui thì hẳn là tôi không buồn.

Mọi người cùng cười. Yến nói:
— Các anh a, chị Tuyết có bài bình-bán hay lắm kia đấy...

Tuyết hình như say quá, quay lại hỏi:

— Bài hát gì?

— Bài hát tiếng tây... Nếu tôi sung sướng thì tôi không khổ sở ấy mà.

— À! nhớ rồi.

Tuyết liền đứng dậy, tay cầm cốc, tay cầm con dao, vừa gõ nhịp vừa hát:

Quand je suis heureuse,
Je ne suis pas malheureuse.
Quand je suis malheureuse
Je ne suis jamais très heureuse.
Heureux et malheureux,
Sont deux choses différentes.
Comprenez qui veut comprendre
Car je ne chanterai plus...

Dứt câu, Tuyết gõ nhịp sau cùng mạnh quá đến nỗi cái cốc sấm-banh vỡ tan rơi xuống bàn. Mọi người vừa nghe Tuyết hát vừa nấp bô ra cười, trong số đó có cả Yến là người không hiểu một chữ Pháp. Khi nghe tiếng soảng, ai nấy ngừng đầu lên ngo ngoác nhìn Tuyết. Tuyết làm bộ tiếc cái cốc:

— Chết chửa! hoài của!

Hành vội an-ủi:

— Không sao. Cái cốc ấy nó được hân-hạnh em đánh vỡ là may cho

Kem P. H. từ số 89

nó lắm rồi. Vả lại trong một bữa tiệc, vỡ cốc là một sự hay.

Tuyết vỗ ngực ngăn hỏi lại:

— Thực à?

— Lại chẳng thực!

— Nhưng em không có cốc uống rượu thì làm thế nào?

cốc rượu, rồi tung mạnh cốc xuống bàn cho vỡ tan ra mà nói rằng:

— Một sự hay thứ hai.

Tâm, Tiến, Yến, Xuyên đưa mắt nhìn nhau có ý khó chịu về cách chơi quá nhả của Tuyết, nhưng Hanh vẫn vui vẻ đi lấy ngay cái

liền bàn ra sập hút thuốc phiện, ngồi quây quần cho ấm. Tuyết đứng dậy lão-đạo, phải vịn vào Hanh mới đi được vững. Khi mọi người đã ngồi yên chỗ, Tiến bảo Tuyết:

— Ấy ông thần phù-dụng thiêng lắm cơ đấy, đừng đập, phá mà lão bộp cổ chết tươi.

Tuyết nhìn Hanh không thấy chàng nói gì, liền bảo:

— Anh quý bộ bàn đèn của anh lắm phải không?

— Có em đây thì anh chỉ quý mình em.

Tuyết cười ngất:

— Tinh nhỉ!

Rồi đột nhiên, nàng hỏi:

— À, này mồng năm tết còn được phép đốt pháo không nhỉ?

— Hai giờ sáng ai lại đốt pháo bao giờ.

— Đốt pháo mồm vậy.

Tuyết đứng lên sập, mồm kêu lẹt-đẹt và sạp rớt, cúi xuống cầm rọc tàu phang mạnh vào cái đèn thuốc phiện mà bắt chước tiếng pháo đùng.

Rồi nàng ngã quay ra nằm gục xuống cái «đi-văng» kê bên cạnh sập. Hanh thì thầm bảo mọi người:

— Thôi để yên cho Tuyết ngủ.

Thấy diện tàu và đèn thuốc phiện đã vỡ, Tâm, Tiến cũng chán ngắt, từ cáo Hanh giắt tình nhân ra về.

(Còn nữa)

Khai-Hung và Nhật-Linh



Hanh đứng dậy mở tủ lấy cái cốc khác, rồi vừa rót rượu, vừa nói:

— May mà lại mua cả tá.

Tuyết cười:

— Nghĩa là em còn có thể làm được năm sự hay nữa, phải không thưa anh?

— Phải lắm.

Cả sáu người cùng vỗ tay cười. Tuyết nâng cốc nói:

— Nhưng bình như cốc rượu này rót đầy đã lâu mà chưa cạn.

Rút lời, nàng giốc một hơi hết

cốc khác đặt trước mặt Tuyết và thì thầm âu yếm bảo nàng:

— Đây là sự hay thứ ba. Nó chờ em ban cho nó cái hân-hạnh được vỡ.

Tuyết mỉm cười đáp:

— Tay em môn trớn tới đâu là vỡ đấy.

Hanh cũng mỉm cười:

— Trái tim anh cũng muốn vỡ lắm.

Xuyên thấy Tuyết say quá mà đồng hồ thì đã đánh hai giờ từ lâu,

CÁCH THAY DA ĐỒI THỊT

Người ta có máu như cây có nhựa, máu sần, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá dâm dục, ăn uống chái phép, hoặc mắc bệnh ghê lở, hắc-lào, ho-lào, lậu, giang-mai, nghiện thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơn lâm, chướng khí, bị ngã-nước, dâm sương, rã nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyền vào máu thì máu phải hư, không đủ sức nuôi toàn thể, làm cho thân thể phải gầy yếu, tình thần suy kém, dần ông sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đàn bà sinh ra khí hư, kinh nguyệt không đều, muộn bề sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh- lọc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bề sinh dục, thì nên dùng thứ thuốc: «BÁCH-ĐỒ-THIỆT-HUYẾT số 25» mỗi hộp giá 1\$50, của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG, 48, Phố Phúc-Kiến Hanoi, dùng chất sắt, và các vị thuốc bổ máu, theo phép hóa-học mà chế ra, công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 82 Cầu-đất Hai Hong, Bảo-hưng-Long Phủ-Thọ, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-An, Vĩnh-tường Huế, Thái-Khánh đường Đơ-hữu-Vị Tourane, Trần Cảnh Quảng-Ngãi, Hoàng-Tá Quinhon, Song-An Bình-Định, Mộng-lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Thanh-Th nh, 33 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá Năng Bắc-liêu v. v. và ở các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đương ở các tỉnh trong xứ Đông-Dương.

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đới hạ. Hoặc bởi tử cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khí sảng để tắc trở não động tử cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bình phong của đàn ông truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chẳng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vết thương, đau rang hai bên, đau rang dạ dưới, đau thất ngang lưng, đường đại bón uất, đường tiêu không thông, huyết trắng ra dầm dề có giấy có nhợ, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN-TÂN không cần bơm rửa mà bình đẳng lành. — Đơn bà có thai, đơn bà mới sanh để đau tử cung uống càng niệu nghiệm. Giá mỗi hộp 1\$00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẦU BỔ-THẬN-HOÀN

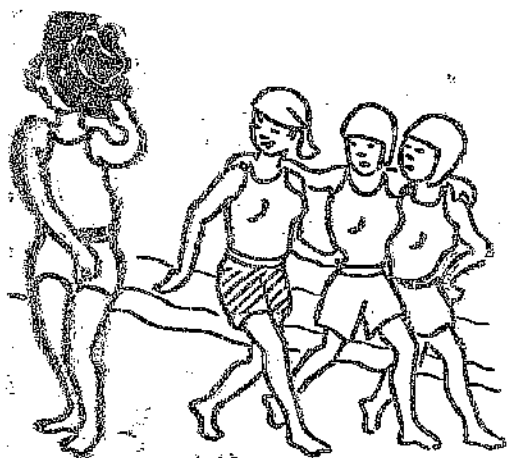
Thuốc để giúp cho ban thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huột-tinh. Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không nằm chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhả ra là huột-tinh, làm cho đau thất ngang lưng, tay chòn nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẦU BỔ THẬN HOÀN thì bệnh dứt tuyệt

Giá mỗi hộp 1\$00, uống ngày

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC PHÒNG

Chu-nhau Y-học sĩ bảo-chế THUDAUMOT (Nam-kỳ)

Đại-lý: M. Nguyễn-văn-Đức aux galeries Indo-Chinoises N° 103 Quai Clémenceau et 11, Rue des Caisses Hanoi — Nguyễn-hữu-Phổ, Tourane còn nhiều môn thuốc khác, rất thần hiệu. Cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin



Muốn biết sự thế ra sao xin xem hồi 5 (trang 15) phân giải.

Mới rồi bản báo có tiếp một ông trong đồng tử quân đến nói cho bản báo hay rằng, ít lâu nay có một người tự nhận là Việt-Tử-Ngọc-Giao tức Lê-Ta vào chơi nhà ông. Ông thấy nói langười giúp việc cho bản báo nên tiếp đãi tử tế lắm, lại cho mượn xe đạp và máy ảnh để người ấy dùng. Không ngờ người tự nhận là Lê-Ta ấy sau khi ở nhà ông ăn uống 4, 5 hôm lại toan lừa ông lấy máy ảnh và xe đạp trốn mất.

Bản báo lấy làm lạ lắm, vì ông Lê-Ta, giúp việc cho bản báo, tuy có ra Đờ-Sơn (cũng nhân viên P. Hóa) nhưng không bao giờ đi Đờ-Sơn quá hai ngày và hiện nay đang ở Hà-nội.

Còn người tự nhận là Việt-Tử-Ngọc-Giao đó là một người không hề viết trong P. H. bao giờ. Trước đây ít lâu, người này thường đi nói với mọi người rằng va sắp mở một tờ báo và in những giấy quảng-cáo đăng cả tên một vài người hiện tại trong Phong Hóa lên. Đó là một sự lừa dối.

Vậy chúng tôi xin nói để các bạn biết trước mà đề phòng một người rất nguy hiểm hay lợi dụng tên nhà làm báo để đánh lừa thiên-hạ. P. H.

BEN LÀN SÔNG

(Tiếp theo)

Từ trẻ trần quá — mỗi buổi chều, các bà chỉ vén áo đứng chân vào nước để một tí, gọi là cho biết mùi nước mặn ra sao :

— Ô, bà này, nước bẻ cũng chỉ như nước ao nhà thôi, bà ạ. Thế này thì không hiểu các ông ấy cứ ao ước ra bẻ để làm gì ?

Người ta nghiệm rằng, bẻ trên cát, các bà tiền bao nhiêu thì nước bẻ là bấy nhiêu.

Bồn phận các bà ở bãi bẻ là giục ông chồng sớm sớm đi về. Các bà viện lẽ rằng ở đây ăn, ở cái đất đó, các hàng xóm họ ăn lái quá độ không chịu được.

— Ngày nay, các bà kêu :

— Đây 6 hào một bữa mà cậu xem có gì đâu? Chung quy chỉ có một đĩa dưa là còn ăn được. Ở nhà chỉ hai hào chớ là ăn không hết, mà lại ngon nữa.

Ngày mai, bà lại giục :

— Nay cậu xem tôi mua năm hào thịt: thật chỉ bằng một hào ở Hanoi. Thôi, liệu mà thu xếp đi về.

Trước những lẽ sắc đáng ấy, ông chồng chỉ còn biết cúi mình mà chịu phận.

Rồi thời giờ

Một anh ở Đờ-son nghĩ được một cách để « giết thì giờ » trên bãi bẻ. Ngày ngày, anh ta ra xem con dạ-tràng xe cát, rồi ra công đếm xem mỗi con xe được bao nhiêu viên cát trong một giờ, và mỗi thước vuông có bao nhiêu tờ dạ-tràng, bao nhiêu viên cát.

Sau một tháng làm cái công việc ấy, anh ta biết được rằng :

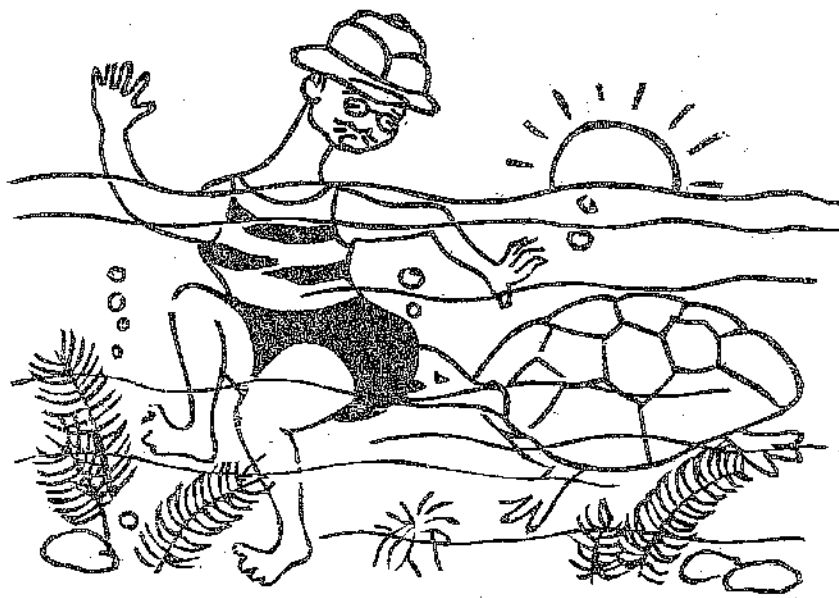
1. Mỗi con 'dạ-tràng, một giờ trung bình xe được 375 viên cát, nghĩa là một phút trung bình được 6 viên.

2. Trong một thước vuông có độ 15 tờ con dạ-tràng.

3. Như vậy, mỗi thước vuông trung bình có 5625 viên cát. Fải be Đờ-son, bề mặt ước độ 7.500 thước vuông, vậy trên bãi bẻ có tất cả 112.500 tờ con dạ-tràng và 40.187.500 viên cát.

Thật là một cái kết quả về khoa học rất rực rỡ. Xin báo tin cho ông Ng.-ông-Tiền biết.

Thạch-Lam.



Rùa bẻ báo thù cho rùa hộp — Ai bảo ông cứ bắt nạt đốt dít chúng nó mãi !

PHONG ĐẠO MỚI

CẢNH THÚ SẦM-SƠN

Phong lưu, tìm thú chơi hè,
Chẳng lên Tam-đảo thời về Sầm-son.
Hữu tình, còn thú chi hơn
Chơi mây, chơi nước, chơi non, chơi... người.

Tiếng gà đánh thức bên tai :
Dậy ! ra bãi bẻ xem trời rạng đông.
Xem máy thay lục, đổi hồng
Chờ vầng ác mọc bình bình ngoài khơi.

Núi Sầm, hai ngọn ngất trời,
Kia thời Bầy-lốc, nọ thời Cồn-cao (1)
Trèo lên, thở khi thanh-tảo
Và nghe họa nhạc, sóng gào, thông reo.

Nhôn-nhờ hai buổi sớm, chiều
Rà nhau rờn với ngọn triều xanh trong.
Chơi cho mát mặt, mát lòng,
Một năm mấy lúc vầy vù, ai ơi !

Ăn no, tắm mát thanh-thời,
Tối ra mồm đá, ta ngồi xem trăng.
Lung-lơ, vãng-vặc chị Hằng
Vén mây rác bạc lẩn-lẩn mặt ghềnh.

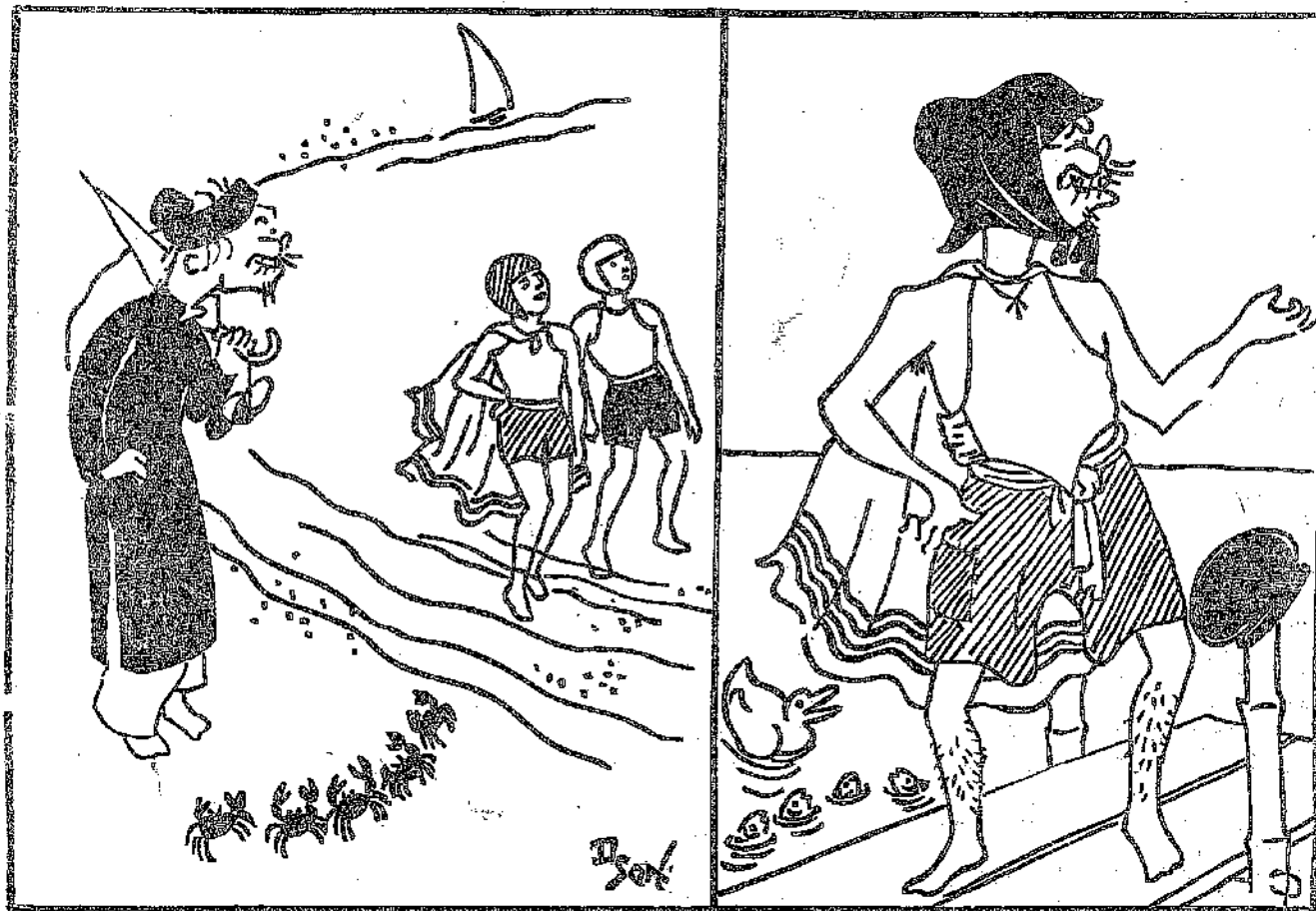
Sầm-son nhớ thú hữu-tình,
Nhất là nhớ các cô mình thướt-tha.
Gió khơi làm râm ngọc ngà
Mà càng tăng vẻ đậm-dà, ròn, xinh...

Từ-Mở.

(1) Tên hai đỉnh núi cao nhất ở Sầm-son.

MUỐN CHO SỐ NÀY LÀ MỘT SỐ HOÀN TOÀN ĐẶC BIỆT nên CÁC TRANH VÀ CÁC BÀI CHỈ VỀ RIÊNG MỘT THỨ. TRONG SỐ NÀY TAM KHÔNG CÓ NHỮNG MỤC THƯỜNG CHỈ RIÊNG ĐỂ LẠI mấy bài tiếp theo mà thôi

Lý Toét ra Đờ-Sơn



Lý Toét nhận xét.

Lý Toét (khi về nhà). Vỡ mình thì khó gì — Cái khăn vuông, cái yếm của mẹ đi, cái quần của thằng Cu và cái chân chiến này là đủ bộ quần áo tằm khá lịch sự

BÁC-SĨ NGUYỄN-BÁCH

Chuyên-trị bệnh người-nhờn, trẻ con Nội-khoa, Ngoại-khoa, Hộ-sản. Chữa khoán các bệnh hoa-liều

PHÒNG KHÁM-BỆNH

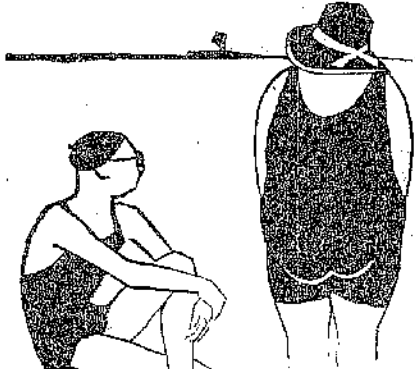
68, Phố Gia-Long — HANOI (Giấy nói 847) (Góc cây thị, gốc Hàng Kèn)

GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

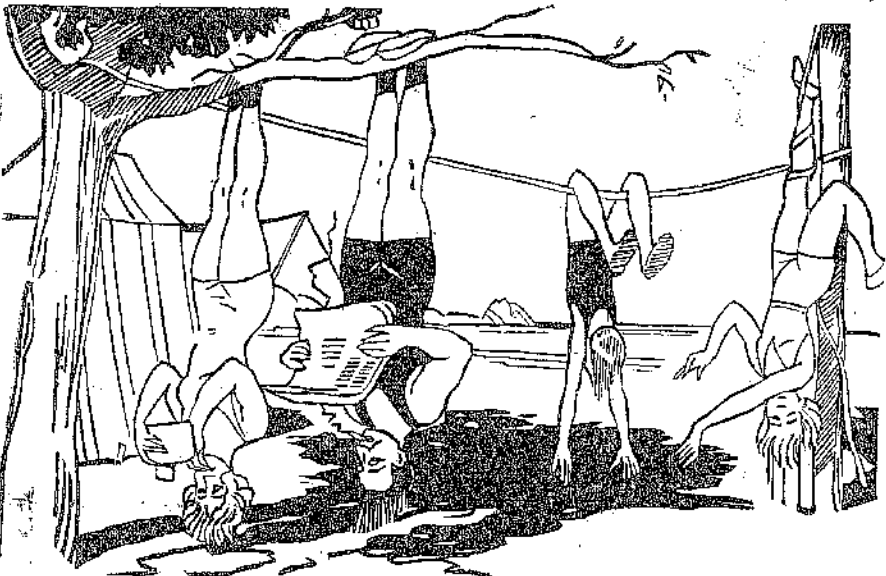
Bệnh-nhân cần-cấp, đêm hôm muốn mời đến nhà lúc nào cũng đi ngay



- Thằng khốn nạn, nó làm ướt
cả áo tắm của mình!
(Le Rire)

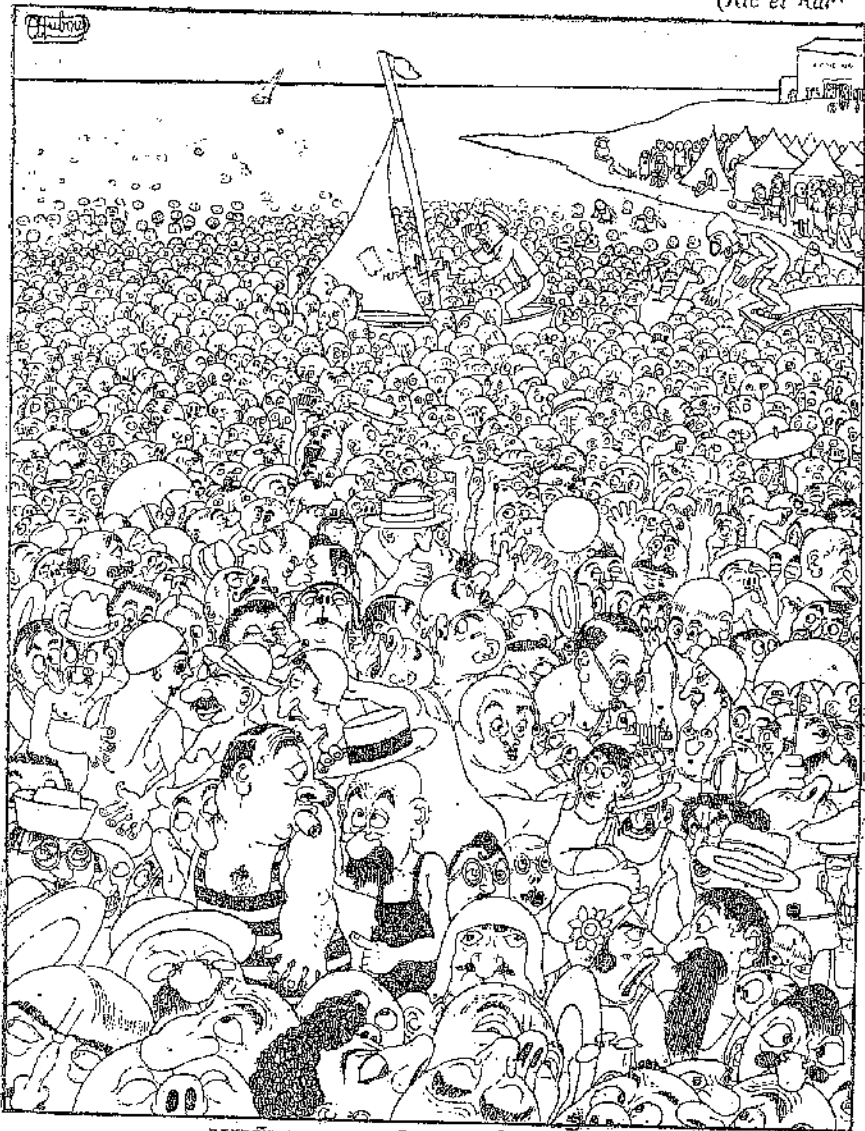


ÔNG PHÁN TÂM BÈ
Nghỉ cho kỹ đi nghỉ hè cũng như
ở sở: ngồi nghỉ, ngáp dài, ngáp
ngắn để đợi giờ về ăn cơm...
(Le Rire)



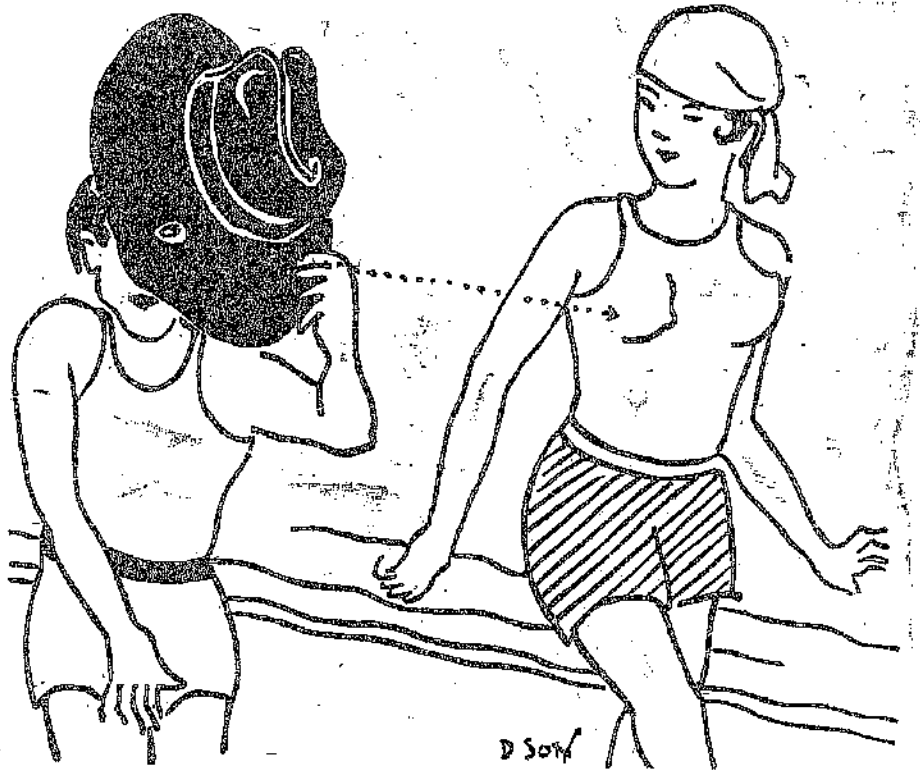
THÓI QUEN

Một nhà làm nghề xiếc, khi tắm xong phơi mình cho chóng khô.
(Ric et Rac)



NHỮNG NGÀY ĐÔNG ĐÚC

- Xin lỗi ngài, ngài làm ơn né mình ra một tý để tôi được sờ thấy nước. (Le Rire)



CÂU TRUYỆN TẮM

Sự «tắm» ở nước ta thật không có truyện. Hay là có truyện nữa, nhưng câu truyện đó sơ sài và quá ketchup.

Ở các nước văn minh bên Âu Mỹ, truyện «tắm» là truyện của một căn phòng toàn xà trắng với đồ mạ kền sáng nhoáng; là câu truyện của một chiếc thùng tắm chàng men. Ở bên nước Nhật, truyện tắm là một câu truyện của toàn quốc, của những nhà tắm bằng gỗ thông có những cô hầu hạ đơn dả và cần thận. Còn như ở nước Đại-Việt ta, truyện tắm là câu truyện bản-thân của chiếc chum, chiếc hũ và cái...gáo.

Nói như vậy không phải là miệt-thị người annam nhỏ nhỏ là chúng ta. Sự thực còn quá thế nữa. Nếu ta muốn tìm cái chỗ tắm trong một nhà người annam thì ta không cần phải nghĩ ngợi gì. Ta cứ đến chỗ nào rơ rốp nhất, chỗ nào hôi hám nhất: nhà tắm annam là chỗ đó.

Một vài viên gạch rêu xanh hay cái cầu tre mục nát. Một hay hai cái chum đựng nước toàn những con bọ gáy — thêm một ít bùn lầy quánh như hồ: ấy đây là chỗ mà ông chủ nhà, bà chủ nhà, các cậu con, các cậu bé đều đứng để lấy cái nước quý hóa trong chum kia rồi vào mình: họ tự phụ tắm như thế để cho thân thể được sạch sẽ, khỏi bẩn thỉu. Nếu một người hơi biết điều một tí, đừng xem «cái chỗ sạch sẽ» ấy, tất họ không khỏi hỏi rằng: không biết tắm xong ở đây rồi thì ra đâu tắm lại nhỉ?

Tôi lại còn quên chưa nói đến cái gáo. Cái gáo annam thật là tài tình, vừa làm cái mức nước tắm, mức nước để nấu canh, mức nước để rửa chân, cũng có khi làm cái bát để uống nước nữa. Thật là một thứ đồ dùng rất tiện lợi. Không biết đầu tiên ai làm ra cái gáo? Cái gáo là biểu hiệu cái chí thực hành, cái tinh xa sạch của người mình. Ta có thể nói rằng người mình còn thì cái gáo cũng còn. Hỡi gáo, gáo vừa là quốc hồn, vừa là quốc túy của ta. Gáo vạn tuế!

Ở các thành phố annam «văn minh» như thành phố Hanoi, cái buồng tắm là một cái buồng chật hẹp nhất, tối tăm nhất của một nhà. Ở đó, không-khí toàn những hơi mốc, hôi và ẩm, toàn những con muỗi ngày đục-địa đốt mẩn người. Trong một xứ tình thế như vậy, ta cũng nên công nhận rằng người nào vào tắm được ít lâu, thật người đó đã nêu lên được một cái kỳ lục quốc tế về sự chịu khổ.

Một người tây đi tìm nhà ở, trước hết người ta xem xét đến buồng ngủ và buồng tắm. Người annam chúng tôi thì khác. Chúng tôi chỉ cần có cái phòng khách, là chỗ chúng tôi có thể trưng bày được nhiều đồ sang trọng kỳ quặc, và chúng tôi sẽ thuê riêng một nhà nhỏ để ngày ngày hai lượt lau chùi những bộ đồ đó.

Buồng ngủ đâu có tối tăm, bẩn thỉu, chúng tôi cũng chịu được. Chúng tôi chịu khổ lắm, vì những người khách đến chơi họ có biết đâu rằng chúng tôi

PHIẾU THU'ÔNG

(Từ 1er cho đến 15 Août 1934 này là hết hạn)

Ai cắt chỗ đăng đây, mang lại phố Cửa-Nam (rue Neyret) n° 67 sẽ được miễn một quyển sách thuốc giấy 54 trang, nói đủ các chứng bệnh, dưới sách có phụ chép thêm dạy cách chữa tuyệt hết chứng bệnh tính (Lậu và Giang-Mai), hay mua hàng thì được trừ 20\$. (Ở xa gửi thư về xin sách nhớ đính theo timbre 0\$05) Vì nhà thuốc BÌNH-HƯNG ở 89 phố Mã-Mây (Pavillons noirs) n° 89 Hanoi, là nhà thuốc chữa các bệnh, nặng, nhẹ, đều chóng khỏi tuyệt rứt căn bệnh nên đã được khắp các báo tin cậy, tỏ lòng yêu. Nay nhà thuốc Bình-Hưng dọn nhà xuống một tòa nhà mới làm rộng-rãi, và mặt mở ở đầu phố Cửa-Nam, rue Neyret) n° 67 (xế chợ Cửa-Nam trông sang). Vậy in phiếu thưởng này gọi đáp lại tấm thịnh tình cùng các bạn, và gọi chú ý kỷ niệm ngày đổi chỗ ở

BÌNH-HƯNG 67, rue Neyret (phố Cửa-Nam) (Hanoi) xế chợ Cửa-Nam trông sang.

bị muỗi đốt, và nhiều khi lại thích cho muỗi đốt?

Còn cái «bường tắm thì thế nào xong thôi» cũng được. Chúng tôi cũng không cần gì tắm cho lắm. Nói ra các ngài không tin, chứ tắm nhiều chỉ khổ mang cảm, sốt vào người. Mà chúng tôi cũng lấy làm lạ rằng, tắm như chúng tôi vẫn tắm, trong cái buồng tắm annam như thế, chúng tôi cũng chỉ có cảm với sốt soàng mà thôi, ít khi nặng lắm.

Và lại còn một cái triết lý này nữa: nếu tôi chịu được cái hôi hám, bẩn thỉu của tôi, thì chắc ông cũng chịu được, mà nếu vạn nhất ông không chịu được, thì ông đến gần tôi làm cái quái gì?

Bỏ cái «tắm văn minh» trên tnh, ta thử xét về cái tắm của những vùng nhà quê.

Ở nhà quê, người ta tránh được hai cái hại của sự tắm trên tỉnh, nghĩa là hai cái lợi: thoáng khí và không có muỗi. Người ta tắm ở ao, hay là tắm ở giếng.

Tắm ở ao nhà quê thực là một sự vui vẻ, tập nập. Năm, sáu bà vẩy kéo trên lên

và, giắt một vài đĩa tré bưng beo, đem theo nào đá kỳ, nào bò-hòn, nào rế rách để lau chùi. Đến cầu ao, mỗi bà ngồi một chỗ. Người thì cái bát, người thì cái gầu, người thì cái gáo, các bà khua đuôi bèo đi, rồi khuấy nước mức dội lên đầu. Những đĩa tré lội xuống làm bùn cho khỏe mạnh, đĩa nào có mụn nhọt thì ngâm nước để cho cá mương dớp(!).

Các bà vừa tắm vừa nói truyện như chim. Nước ao mỗi lúc một đục lẩn. Câu truyện thêm vui vì có các bà khác đem thức ăn đến đây để làm bếp. Cũng trong quãng nước đầy ghê ấy, các bà nội trợ đâm đang mạnh bạo vo gạo, đập ốc, rửa rau, và mổ cá. Rồi các bà vui vẻ đem về nấu cơm, nấu canh, dâng các ông chồng nhỏ nhà vừa nhấm rượu vừa ngâm thơ bạch tuyết chơi.

Sự tắm ở giếng ít được tập nập, ít vui như thế. Giếng làng phần nhiều ở một chỗ có đông người qua lại, — chỉ có những đàn ông, con trẻ mới tắm ở đây. Họ không e lệ gì cả, nghĩa là họ cứ trần truồng mà tắm một cách tự

niên lắm. Còn những cô thiếu-nữ, các cô phải đợi những đêm tối: một vài chị em sẽ rủ nhau ra tắm giếng. Rồi trong cái yên lặng của ban đêm, người ta nghe thấy giọt nước rơi thành thót trên mặt nước và tiếng cười trong trẻo của những cô sợ lạnh.

Người ta đồn rằng ở một làng kia, tỉnh Sơn tây, con trai, con gái đều đến tắm chung ở một cái giếng to giữa làng. Người ta lại nói rằng — và sự này mới thật lạ — họ đến đây tắm đều không mặc quần áo, và cứ tự nhiên như không. Tôi không tin sự ấy là có, mà dầu có nữa thì cũng chỉ dân làng ấy biết với nhau.

Làng nào có sông, ngòi chảy qua, dân làng ấy năng tắm luôn. Nhưng thực ra, họ tắm mà không biết, mục đích của họ là vui vầy và tập bơi hơn là đi tìm cái sạch sẽ. Trong truyện rằng từ hồi xưa hồi xưa nào đấy, người mình vốn là dân miền núi Văn-nam, chỗ sông Hồng-hà bắt đầu có. Hồi ấy, cứ mỗi năm một lần, dân tộc

minh kéo nhau ra sông Hồng-hà tắm rất kỹ càng. Vì thế mà sông Hồng-hà nước đục và đỏ, mà vẫn còn đục đến bây giờ.

Nhưng đó chỉ là một truyện lưu truyền, không có gì làm bằng có.

Ngày xưa, người ta ở rừng rú thường hay xuống núi tắm. Suối trong và mát làm cho người ta lấy ấm làm một sự vui thích. Những cô thỏ, mán, mường vẫn ra tắm ở giòng suối — những nhà du lịch trẻ tuổi đi vùng rừng núi về thường kể truyện một cách thất vọng rằng các cô nàng ấy tắm một cách khéo léo quá: họ xuống nước đến đâu thì tắm xiêm vèn cao đến đấy, nước đến cổ thì tắm xiêm đã cuộn gọn trên đầu. Lúc đứng lên thì xiêm lại vừa buông xuống, ra khỏi nước thì xiêm đã mặc xong. Thành thử những kẻ tò-mò đều như Trọng-Quỳnh ngày xưa đòi xem bà Thị-Điêm tắm, mà vì một câu đối danh phải hổ thẹn lùi về.

Các cụ ta xưa học đạo Khổng chắc hẳn cũng biết cái ước vọng của một thầy đồ-đệ đức thành: dạy năm ba đứa học trò, đi chơi núi ăn no rồi tắm mát. Ta có thể lấy làm lạ, sao cái gì trong đạo Khổng, các cụ cũng theo, duy đến cái «tắm» thì các cụ lại hững-hờ, lãnh đạm?

(Đó là một câu hỏi xin chất vấn các ngài hải nội chư quân tử).

Các cụ nuôi cái bản, nuôi những con rắn trong người một cách ái-ân, âu-yếm vô cùng. Trong một năm, cả mùa nực lẫn mùa rét, người mình mà tắm quá năm lần là một sự hạn hữu lắm rồi.

Nếu hỏi những người ấy tại sao không năng tắm, họ tất sẽ nhún vai mà trả lời: Tắm luôn làm gì mới được chứ? Tắm có làm cho người ta được sống lâu đâu mà mong.

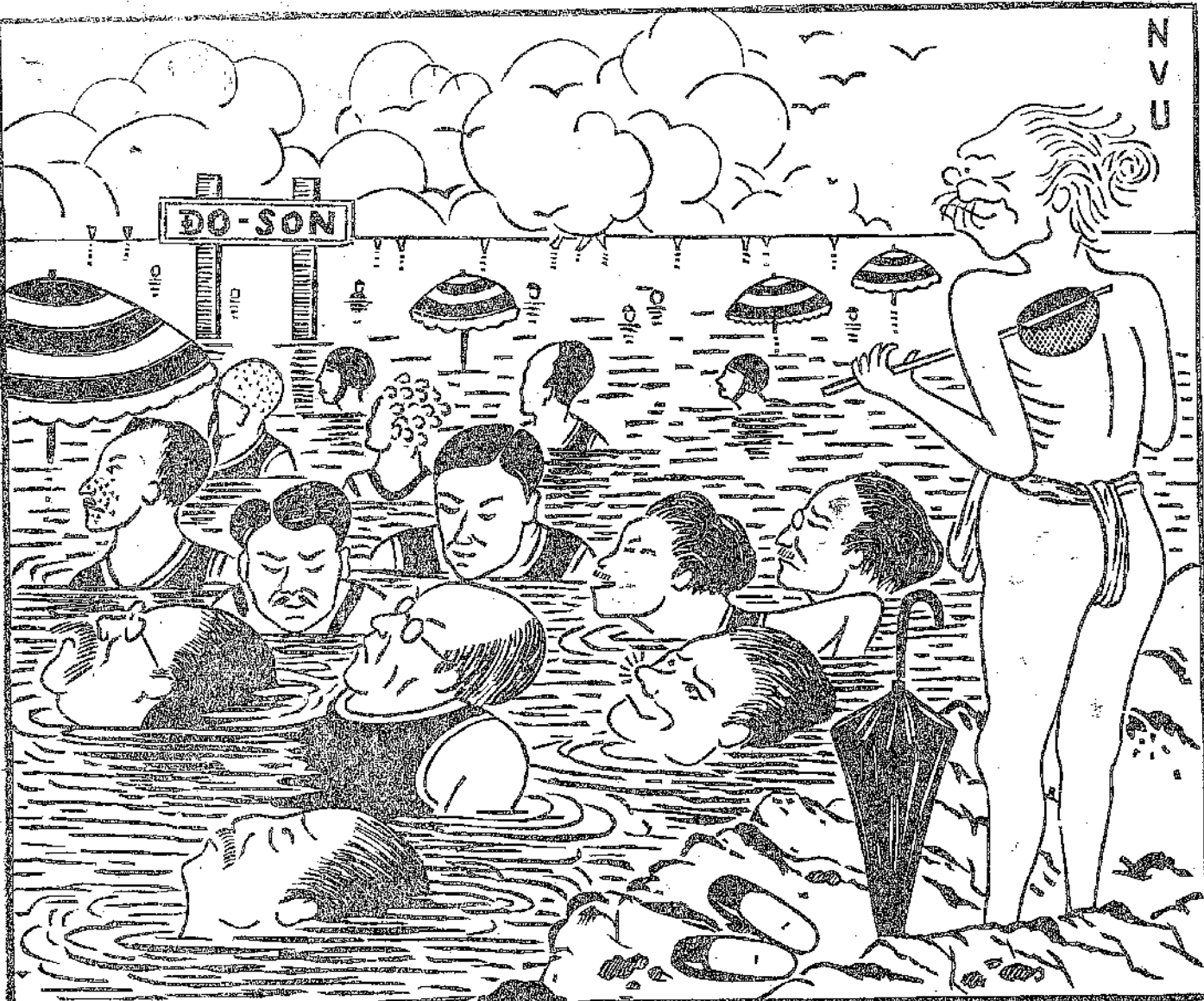
Nếu chỉ cốt mong để sống lâu, thì không nên tắm cũng phải.

Một cái thân thể sạch sẽ là nguồn gốc của bao nhiêu sự vui, đẹp trong đời. Chỉ có sự trong sạch mới có thể vĩ-đại, mạnh-mẽ, đáng yêu được. Người Nhật mỗi ngày tắm ba lần, không phải về sự sống lâu hay sự vệ sinh. Họ tắm, tức là theo một cái lễ-lối tốt đẹp, để cho con người ta được sánh ngang với cái phong cảnh thanh nhã trong nước Nhật, để hiểu theo được những sự thanh khiết của tâm hồn.

Đối với người nước ta, lời muốn trước khi định tắm và theo đuổi một việc gì, mình phải tự bảo mình: «Ta hỡi tắm cái đã!»

Thạch-Lam

Muốn mua con-niêm (timbres) cũ của Đông-pháp và các thuộc-địa Pháp Xin hỏi M. Baucourt Chef Comptable Cie Eaux et Electricité. (Phnom-Penh Cambodge)



Một người rất quen của các bạn cũng có tắm ở đây. Vậy các bạn tìm xem người ấy ăn ở chỗ nào và là ai?

Chemise Lacoste

Theo chính-sách người Nhật, bán-hiệu xin bán phá giá những áo chemisette hạng tốt giống như hiệu Jil của bán-hiệu mới đặt được.

Áo có khuy 1\$30
Áo có fermeture Éclair 1.50

CU' CHUNG

100, rue du Coton, Hanoi

Ở xa xin gửi mandai về trước và tính thêm tiền cước như sau này: 1 cái cước phí 0\$34 còn những áo sau tính thêm 0\$08 một cái



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên

TRƯƠNG THĂNG-LONG CHÂN-CHINH

Trương Thăng-Long do ông Phạm-hữu-Ninh, Bắc-Kỳ nhân dân đại biểu, lập ra đã 15 năm nay, là một trường đứng đầu và vững bền nhất.

Hai năm gần đây các kết quả trong các kỳ thi được mỹ-mãn, nên nhà trường danh-mờ-rộng và chính-đốn theo những phương-pháp tối-lập.

Từ vụ khai trường năm 1934 trở đi, quyền giám-đốc công việc học-sĩ giao cho ông Nguyễn-Lân, tốt-nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm. Ông Nguyễn-Lân dạy trong các trường tư-thục đã 6 năm nay, vẫn có tiếng là người chăm-chi và sành về khoa-sư phạm.

Giúp việc ông sẽ có những giáo-sư có tiếng, mỗi người chuyên một môn dạy. Các ông giáo chính là những ông sau đây:

- Cao ông: Nguyễn-tường-Tam, khoa-học cử-nhân
 Nguyễn-bá-Hue, khoa-học cử-nhân
 Trịnh-văn-Bình, thạc-sĩ khoa cử-nhân, có bằng Anh-văn tại Londres
 Hoàng-minh-Giám, tốt-nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm
 Đặng-thái-Mai, —
 Nguyễn-Lân, —
 Đinh-thành-Chương, —
 Ngô-đức-Khánh, —
 Nguyễn-băng-Tuyết, —
 Phùng-vân-Tài, —
 Bùi-nhật-Chính, —
 Nguyễn-cao-Luyện, —
 Từ-nhiếp-Hữu, —

Nguyễn-Dương, giáo-sư trường tư-thục đã lâu năm.
 Vì muốn cho các bạn trẻ nghèo cũng có thể theo học được, nên nhà trường vẫn giữ lệ giảm học phí và lấy tiền học rất hạ.

TIỀN HỌC

CÁC LỚP CAO ĐẲNG TIÊU-HỌC

Năm thứ tư	6\$00 một tháng
Năm thứ ba	5.00 —
Năm thứ hai	4.00 —
Năm thứ nhất	3.50 —
Lớp chuyên dạy Pháp-văn và Toán-pháp (tuyên các thí sinh thi B. E. và B. A. E. P. S.)	4.00 —
Lớp dạy Pháp-văn, Anh-văn, Cách-trí và Toán-pháp (cho các học-sinh đã học trọn bốn năm Cao-đẳng tiêu-học)	6.00 —

CÁC LỚP SƠ-HỌC

Lớp nhất đặc-biệt (do các giáo-sư ban Cao-đẳng tiêu-học dạy riêng cho học-sinh khá, trước khi vào học phải thi)	3\$00 một tháng
Lớp nhất	2.00 —
Lớp nhì (năm thứ hai)	1.50 —
Lớp nhì (năm thứ nhất)	1.50 —
Lớp ba	1.20 —
Lớp tư	1.00 —
Lớp năm	0.80 —

Nhà trường sẽ mở ba lớp Anh-văn (Anglais) cho học sinh nào muốn học thêm.

GIẢM HỌC PHÍ

Các học sinh là con hội-viên Hội cựu sinh-viên trường Bảo-hộ được giảm 25 phần trăm.

Các học-sinh là con các cựu sinh-viên trường Cao-đẳng sư-phạm cũng được giảm 25 phần trăm.

Riêng cho ban Cao-đẳng tiêu-học nhà nào có:

hai anh em	được giảm	10 phần trăm
ba	—	15 —
bốn	trở lên	20 —

Nhà trường sẵn lòng giảm học-phí cho con các viên chức hội-hưu, nhưng phải có đơn riêng và giấy chứng-nận.

Học-khóa năm 1934-1935 sẽ khai giảng ngày 3 septembre 1934 hồi 7 giờ sáng (có đủ cả các lớp).

Bắt đầu biên lên tại buồng giấy nhà trường từ hôm nay. (Ngày nào cũng giữ 9 giờ đến 11 giờ sáng và từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.)

PALACE

CÓ KÊ GIẾT NGƯỜI??

Ai giết? Nào ai biết? Nhưng có kẻ giết người, chẳng có thể mà nào quan đốc tờ Anderson và bao nhiêu người bị giết một cách bí mật thâm thương. Các nhà thám tử đang lùng bắt hung thủ nhưng nào biết ai giết. Bí mật, nguy hiểm dùng mình ghé sợ, chính là cuốn phim trình thám tuyệt hay:

QUELQU'UN A TUÉ

Chiếu trên màn ảnh rạp Palace tuần lễ này:

Từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Aout 1934.

Chiếu hai tích vào một chương trình:

1) BOUBOUROCHE

Do MADELEINE RENAUD và ANDRÉ BERLEY sấm vai chính.

2) LA PAIX CHEZ SOI

Do RENÉ LEFÈVRE và MIREILLE sấm vai chính. Hai cuốn phim này đều vui suốt từ đầu đến cuối, đóng theo vở của ông COURTELINE do ANDRÉ HUGON dàn cảnh.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 3 đến thứ năm 9 Aout 1934

Chiếu tích:

NGƯỜI KHÔNG TÊN

(Un homme sans nom)

Cuốn phim này rất hay, rất cảm động do FIRMIN GÉMIER sấm vai chính. Chuyện một người lính ra trận bị thương quên hẳn tên mình, sau dần dần tỉnh lại nhớ được tên cũ, nhớ nhà cửa, vợ, con, nhưng không ai nhận diện.

SẮM NHUNG BỒ THẬN

LẠC LONG

Trị thận hư, đau lưng mỏi gối, đại tiện táo, tiểu tiện đục, mắt quáng tai ù, tinh loãng lạnh, nhập phòng không mạnh kém huyết hiếm con. Sau khi khỏi bệnh tinh, hư hỏng nhiều chỗ về bộ phận sinh dục, đều nên uống ngay thứ thuốc Sấm Nhung Bồ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ bổ sức lại rất mạnh.

Mỗi lọ giá 1\$00 — 12 lọ giá 10\$00

Ở xa gửi thư và Mandat về cho

M. Nguyễn-xuân-Dương viện thuốc Lạc-Long, số 1, phố hàng Ngang, Hanoi.



chaussures D'ENFANTS.
 pratiques, confortables, hygiéniques bon marché - Été 1934 - fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA SOIE N° 95 - HANOI

VIÊN-ĐÔNG TON-TỊCH HỘI

HỘI TỰ BÀN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NỀN
 Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng
 một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
 Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUILLET 1934

Mở ngày 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý ở Saigon, số 68 phố Boulevard Charner do ông Guillaume, chủ-toạ và ông Phan-bá-Lượng và ông Huỳnh-văn-Trang dự toạ, cùng trước mặt quan kiểm-sốt của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ
Lần mở thứ nhất trúng: 5.000\$	17.477	M. Ngô-vân-Bình, 16 Rue de Hà-vân — Hà-đông, có phiếu 200\$ đã góp được 1\$, trúng lĩnh về 1.000\$
	855	Phiếu này ở Tourane không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4.960	Phiếu này ở Kompong-cham không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	6.224	Mr. Mao-Yune, 113 Quai de Canton, H. đã góp được 35\$ trúng lĩnh về 1.000\$.
	Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	11.854
14.226		Mme Ratincy, 157 Rue Lagrandière, Saigon, đã góp được 10\$, trúng lĩnh về 1.000\$.
16.422		Mr. La-bá-Huỳnh, Rue Vệ-an, Bắc-ninh, đã góp được 2\$50, trúng lĩnh về 500\$00.
2.162		Phiếu này Saigon, không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
8.522		Mlle Trần-thị-Tý, 7 Voie N° 34 Hanoi đã góp được 55\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1.000\$ có thể bán lại ngay 522
Lần mở thứ ba khởi phải góp tiền	6.550	6.550-1: Mr Paul Thai, Giáo-sư ở trường Marc Ferrando, Giadinh đã góp được 7\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 102\$00
	6.550-2	Phiếu này ở Hanoi không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	6.550-3	Phiếu này ở Longxuyen không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	6.550-4	Mme Ngô-thị-Lang, Gocong, đã góp được 7\$, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán lại ngay 102\$80
	6.550-5	Phiếu 200 \$ ở Cần-thơ không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
9.050	Phiếu 200 \$ ở Thanhhoa, không được lĩnh phiếu miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.	
13.362	Mr. Lê-vân-Dương, 7 Rue Foucault, Saigon đã góp được 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán lại ngay 101\$20	
16.536	Mr. Tân-So, Barai, đã góp được 2\$50 trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500\$ có thể bán lại ngay 251\$	

Ký mở số sau định vào ngày thứ năm 30 Aout 1934 hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 Phố Paul-Bert, HANOI

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Aout định là

5.000 \$	cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$	» 500 \$ »
1.000 \$	» 200 \$ »

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thân hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



**ĐÂY MẤY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

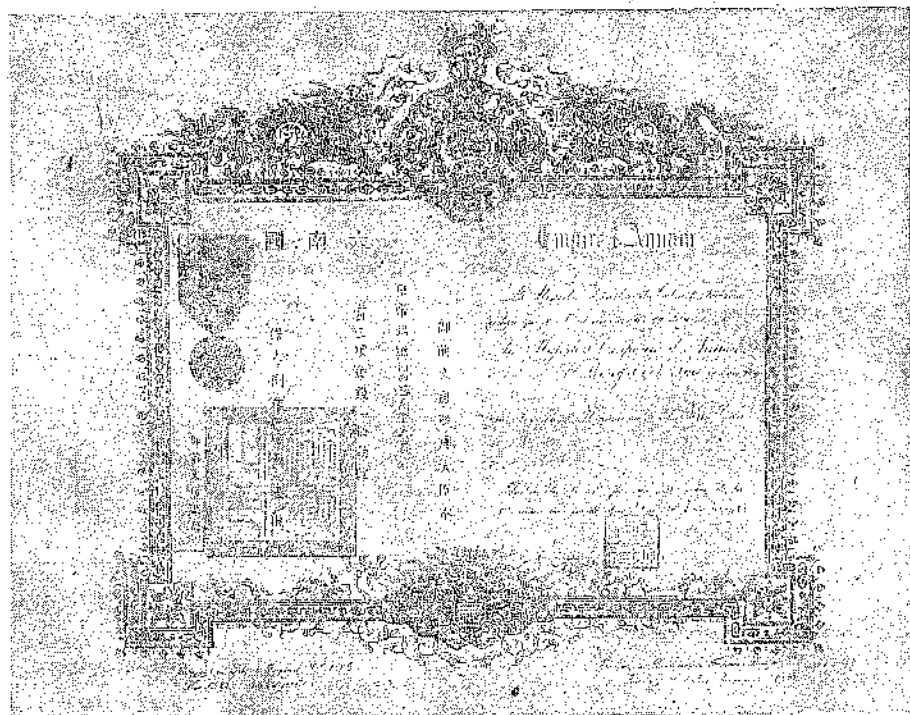
CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI

MỘT CÁI BẰNG CỜ CHẮC CHẮN VỀ SỰ : THƠM NGON DƯỠM NƯỚC CỦA TRÈ :

NHẤT-PHẨM và TAM-HY



Bán tại hiệu KIM-THÁI, số 3, phố hàng Ngang, Hanoi

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm soát của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie cũng ở dưới quyền kiểm duyệt của phủ Toàn Quyền Đông-Pháp

VỐN CỦA HỘI ĐÃ NỘP ĐƯỢC LÀ :

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải
và
8.000.000 quan tiền Pháp (francs) } Nghĩa là gần được 1.500.000 đồng bạc Đông-pháp

KỶ XỔ SỐ LẦN 82 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU

TIẾT-KIỆM SỐ 2

VÀ HẠNG BỘ 274 ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 5589 Ông Mai-bá-Trang ở Saigon.	500 \$ 00
— 7268 Ông Phan-ngọc-Liên ở Sadéc.	500 , 00
— 16536 Ông Nguyễn-văn-Kha ở Châudéc	500 , 00
— 7953 Ông Nguyễn-hữu-Thiện ở Hanoi.	250 , 00

PHIẾU CÁCH THỨC SỐ 3. — HẠNG BỘ 1034 ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 1938 Ông Sumintli ở Shanghai.	125 , 00
--	----------

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỢI VỀ HẠNG PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ : 459332

Chia cho 2 phiếu :

Phiếu số 761 Ông Diệp-Xuân ở Cần-thơ	229 , 66
— 765 Ông Ly-Hương ở Cà-mâu	229 , 66

KỶ XỔ SỐ LẦN THỨ HAI VỀ PHIẾU SỐ 5

XỔ SỐ HOÀN VỐN GẤP ĐỢI

Phiếu số 19458 chưa có người mua.

KỶ XỔ SỐ HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU SỐ 5

BỘ SỐ 514 ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 670 Bà Đỗ-thị-An ở Hanoi.	1.000 \$ 00
— 8913 A Ông Gillés Georges ở Hải-phong	200 , 00

KỶ XỔ SỐ MIỄN GÓP — BỘ SỐ 2366

ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 3567 Bà Jeanne Aubert ở Saigon.	1.000 , 00
— 7350A Ông Phan-hóa-Nhiên ở Tân-châu.	200 , 00
— 5563A Cô Trần-thị-Mười ở Sơn-tây.	200 , 00
— 4417A Cô Võ-thị-Quế ở Saigon.	200 , 00
— 2608 Ông Võ-văn-Tru ở Tây-ninh.	200 , 00

Số tiền trả gấp bội về kỳ tháng tám này định là 5.000 \$ 00

Kỳ số 35 tháng một mở vào ngày 28

XƯỞNG GIẶT BẮC-KỶ

Directeur Technique:

ICH - PHONG — NGUYỄN - XUÂN - PHÚC

Là một xưởng to nhất của người
Annam mới sáng lập tại Hanoi

Lấy và giao hàng bằng ô-tô.
Quán áo có công-ty « Le Secours »
bảo hiểm

PHÒNG GIẤY : 20. Rue des Chapeaux

XƯỞNG GIẶT : Thụy - Khuê, Hadong

NÊN NHỚ:

ĐẾN HIỆU CỤ-CHUNG
MUA ÁO TA SẼ ĐƯỢC
VỪA Ý MỌI VẸ, MÀ
HÀNG CỦA HIỆU ẤY
ĐẸP TỐT ĐẸP CHÁNG
KHÁC HÀNG TÂY
MÀ GIÁ LẠI RẺ



HIỆU ĐẸP CHÍNH

CỤ CHUNG

400, Rue du Coton

■ HANOI ■

4, Rue de la Mission, Hanoi

(SỐ 4 PHỐ NHÀ TRUNG CẠNH NHÀ THỜ NHỚN)

May quần áo Phụ-Nữ lời Mới và lời Cũ, có
nhà Họa-sĩ Lê-Phò cho kiêu và trông nom về
mặt mỹ-thuật. Ruộm và Tây các hàng mui.